NĂM THỨ MƯỜI LĂM; — SỐ THỨ 3214 | MỘI SỐ : 0$04 | NGÀY THỨ HAI 5 và THỨ BA 6 DECEMBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 7566

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc.	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở. .	10.00	5.00	2.50	

Mua mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: P. R. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone nº 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page:
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Một thứ tiếng nói chung cho cả thế-giới

Từ năm 1887, một ông bác-sĩ nước Nga (docteur Zamenthrof) đặt ra một thứ tiếng, một lối chữ riêng gọi là Espéranto để cầu cho được thông dụng cả trong thế-giới; vì thứ tiếng ấy, lối chữ ấy có các cái đặc-điểm dễ học dễ hiểu hơn cả mọi thứ tiếng, mọi thứ chữ, nên dần dần đến nay đã thành ra một thứ tiếng, một lối chữ quốc-tế thường dùng.

Trước khi Âu-chiến, thế-lực thứ tiếng ấy đã bành trướng rất to; những đoàn-thể học thứ tiếng ấy trong các nước có đến trên ba ngàn hội, tổng ngạch hội viên các hội học đó đến quá trên năm sáu trăm vạn người; nhiều những nhà ngôn-ngữ học chuyên môn đều xướng lên thông dụng thứ tiếng ấy làm tiếng chung cả thế-giới. Đến sau khi chiến tranh quốc-tế quan-hệ càng mật thiết hơn trước nhiều; các cuộc hội-nghị quốc-tế khai hội luôn luôn, thường vì cái cớ ngôn-ngữ không thống nhất, mới sinh ra nhiều điều chướng ngại; thứ tiếng ấy càng thấy nhu yếu ở trong thời-đại bấy giờ. Trong khoảng tháng tư năm 1922 các hội-viên thế-giới-ngữ-học-hội trong toàn thế-giới họp tại kinh-đô nước Thụy-sĩ, hội bàn những công việc thuộc về cách truyền-thụ và suy-quảng thứ tiếng ấy; hội-trưởng mượn ngay tại nơi thường thiết sự-vụ-cục của hội vạn-quốc, họp luôn ba ngày, từ 19 đến 21 tháng tư các đại-biểu các nước đến đông lắm. Nhân cái ảnh-hưởng kỳ hội nghị ấy, về cái phương-pháp truyền-thụ và suy-quảng thứ tiếng thế giới-ngữ, có tiến-bộ hơn trước nhiều, chắc có ngày thế giới-ngữ sẽ là thứ tiếng thông-hành cả thế-giới được. Vậy thử xét xem dùng thứ tiếng ấy có thể được cái lợi ích chung cho cả thế giới như thế nào?

Trước xét về phương-diện chính-trị. Trong khi có các cuộc hội nghị quốc-thể, những đại-biểu các nước đi dự hội nghị, nói đến hơn hai-mươi thứ tiếng, trừ Đại-biểu nước Anh nước Pháp được trực-tiếp phát-biểu ý-tứ bằng tiếng mình, còn Đại-biểu các nước phần nhiều là vì sự khốn nạn về ngôn-ngữ, phát biểu ý-tứ không được tự-do, có người định dùng tiếng Anh hoặc tiếng Pháp làm tiếng chung thế-giới, nhưng vô-luận nước nào cũng có cái chủ-trương chỉ dùng tiếng nước mình là hơn cả; tiếng Anh và tiếng Pháp tuy có cái thế-lực rộng hơn các thứ tiếng khác, cũng chưa có thể khiến người ta chịu tâm-phục ngay, coi kỳ hội nghị ở thành Hoa thịnh-đốn năm trước đây, chính nước Pháp cũng đã phản đối dùng tiếng Anh làm công dụng-ngữ, đủ biết lấy tiếng một nước nào làm công-dụng-ngữ trong thế-giới, sự thực có nhiều điều khốn nạn lắm; nay dùng hẳn một thứ tiếng riêng làm công-dụng-ngữ, thì giải-quyết được cái mối phân-tranh, mà trong thế-giới mới có một thứ tiếng thông-hành được.

Sau xét về phương-diện thương nghiệp. Xưa nay thuộc về phương diện thương-nghiệp, vì nước Anh thương-vụ phát-đạt hơn cả, tiếng Anh ở trong thế-giới, vẫn thích dụng về việc buôn bán rộng hơn các tiếng khác nhiều; nhưng đến bây giờ cũng đã thấy cảm-giác là không tiện; chính thương-hội nước Anh đối với thương-hội các nước, đã từng nghị-quyết một cái nghị-án, xin chóng dùng thứ tiếng ấy để thêm tiện lợi cho thương-nghiệp cả hoàn-cầu, rồi ở các nhà thương-nghiệp học-hiệu trong nước Anh có dạy thêm một khoa học thứ tiếng ấy, cho là một khoa học tùy ý. Ấy tiếng Anh là tiếng Anh thông-hành trong việc buôn bán nhất cả thế-giới mà người Anh còn biết dùng tiếng mình không tiện bằng dùng thứ tiếng ấy, thì đủ thấy thứ tiếng ấy tiện-lợi cho sự buôn bán trong thế-giới là dường nào vậy.

Sau nữa xét về phương-diện văn-hóa. Cứ lời ông bác-sĩ đặt ra thứ tiếng ấy, nói dùng thứ tiếng ấy là một cái phương-pháp điều-hòa các giống người. Kỳ vạn-quốc hội-nghị khai hội lần thứ hai, cũng từng thông-quá một cái nghị án, nói: muốn mưu sự dung-hiệp cho cả toàn nhân-dân thế-giới, nên lấy thứ tiếng thế-giới-ngữ làm tiếng bổ trợ trong quốc-tế; những trường học công các nước đều nên dạy thứ tiếng ấy. Cái mục-đích hội vạn-quốc là để gây dựng cái nền quốc tế sinh-hoạt thật hòa-bình vĩnh-viễn, mà mong cho thực hiện cái lý tưởng thế-giới đại-đồng; nay hội ấy cũng đã công nhận thứ tiếng ấy có thể giúp được cuộc quốc-tế hòa-bình, thì đủ thấy thứ tiếng ấy có cái giá-trị đối với văn-hóa trong thế-giới, trọng đại là nhường nào vậy.

Ta ước ao có một ngày kia mà thứ tiếng ấy thông-hành khắp trong thế-giới, nước này với nước khác, giống người này với giống người khác, văn-hóa điều-hòa được với nhau, chính-trị không xung đột với nhau, buôn bán được dễ dãi với nhau, cái mối tây-riêng, cái lòng nghi kỵ sẽ tiêu duyệt đi được dần dần, mà cái hạnh-phúc hòa-bình của loài người may có phần mong được.

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 2 và 3 Décembre 1927

Nước Pháp

Sổ chi thu tại thứ-dân nghị-viện

Thứ dân nghị viện đã ưng chuẩn sổ chi thu bộ Tư pháp và đã bắt đầu bàn về sổ chi thu của bộ Chiến-tranh. Ông tiên thẩm ủy viên có nói trong các nước, có nước Pháp là cố gắng nhất về đường thanh giảm quân bị. Nếu cộng các số chi tiêu của bộ Chiến-tranh của bộ Hải-quân, và bộ Hàng-không, thì biết rằng Hoa-kỳ, nước Anh, và nước Nhật đã tăng phí khoản lên nhiều, chứ như nước Pháp và nước Đức thì đã giảm. Song số phí khoản của nước Đức thì thật nhiều hơn số phí khoản của nước Pháp. Dân số của Nga ngày nay giảm đi ba mươi triệu, mà binh số của Nga bây giờ cũng bằng binh số ngày xưa.

Theo như lời xin của M. Poincaré, thì thứ dân nghị viện quyết nghị không để ngày thứ sáu làm ngày xé lời chất vấn nữa.

Hội các nhà trước-thuật Pháp về thuộc địa

Hội đồng trị sự của hội các nhà trước thuật Pháp về thuộc địa đồng thanh cử M. Pierre Mille làm hội trưởng thế cho M. Louis Bertrand.

Các giao ước thương mại

Về việc điều đình giao ước thương mại với nước Bỷ, M Bokancwski, tổng trưởng bộ thương mại có nói nay mai sẽ điều đình xong. Việc điều đình với nước Thụy-sĩ khó hơn, và nếu nước Thụy-sĩ bãi các giao ước năm 1926, thì không có đường mà điều-đình nữa.

Về cái phong trào biệt lập ở Alsace-Lorraine

Tại Colmar, một vị nguyên giáo sư là M. Rosse, có tiếng là người hô hào biệt lập, chủ nhiệm tờ báo *Elsasser kurier*, và trước đây có ký giấy yêu cầu tự trị đã bị bắt.

Nước Anh

Việc giao tế với nước Nga

M. Litvinoff, tổng trưởng phái bộ Nga tại ban hội đồng dự bị việc thanh giảm quân bị, có nói chánh phủ Xô-viết muốn lập lại cuộc giao-tế với nước Anh, trước khi giải quyết cái vấn đề trái khoản. Các nhà làm báo có hỏi ý kiến quan thủ-tướng Anh là M. Baldwin về việc ấy, nhưng M. Baldwin nói trước khi tiếp được chính văn mọi lời tuyên-bố của M. Litvinoff, thì ông chưa có thể quyết định về cái vấn đề ấy.

Nghề khai mỏ than

Người ta lo nghề khai mỏ than lại bị một buổi khủng hoảng; các chủ mỏ điều đình với nhau để soạn một cái chương-trình mới về việc khai mỏ.

Số chiến thuyền trong nước

Quan tổng trưởng bộ hải quân diễn thuyết ở Londres có nói đội chiến thuyền của Anh hiện có 395 chiếc tàu, tải lượng cả thảy là 1.440.000 tấn.

Nước Đức

Cái chánh sách tài chánh

Tại nghị-viện, quan tổng trưởng bộ thương mại có phản đối cái chánh sách của nhà Đức-quốc ngân-hàng định giảm số tiền vay ở ngoài. Nay mai sẽ soạn một cái chương-trình tổng kê các sự khẩn nhu của các thị xã, rồi sẽ mở một trái khoản lớn ở Đức để tính toán cả các trái khoản cũ.

Nghề truyền ảnh điện báo

Tại Berlin, đã khánh thành một sở truyền ảnh điện báo, từ Berlin gửi đi Vienne, dùng cái phép truyền ảnh điện báo, của nhà kỹ sư Pháp tên là Belin phát minh được.

Nước Ý

Giá hối đoái tiền tệ

Có tin đồn nhầm rằng M. Mussolini bị hành thích, nên giá tiền *lire* sụt xuống nhiều.

Ông quản đốc nhà Ý quốc ngân hàng khởi hành đi Londres điều đình với các nhà ngân hàng của Anh trợ lực cho, để ngăn cản cho tiền *lire* đỡ thay đổi.

Hoa-kỳ

Việc bảo cử tổng-thống

Đại tướng Dawes có tuyên bố ông không có ý ứng cử tổng thống.

Tình thế thương mại

Trong bản tờ trình hàng năm của M. Hoover tổng trưởng bộ thương mại có nói việc kinh tế của Hoa-kỳ phát đạt lắm. Ông nói trong năm mới rồi số xuất cảng nhiều hơn số nhập cảng 716 triệu dollars.

Nước Nga

Bán tàu

Hội đồng ủy viên quốc dân định đem bán cho ngoại quốc các tàu nhỏ của cựu hoàng gia. Các tàu ấy đáng giá 50 triệu francs.

Mộ thải ở Hoa-kỳ

Chánh phủ Xô-viết có xin đoàn Farquhar cho vay một số tiền 40 triệu dollars trong một hạn sáu năm, để mở mang nghề kim khí ở Makeeu trong miền Don. Chánh phủ Hoa-kỳ không ưng trái khoản ấy. Song nếu tiền dùng để mua hàng hóa Hoa-kỳ, thì chánh phủ Hoa-kỳ sẽ ưng cho vay dài hạn.

Thụy-sĩ

Tại hội Vạn quốc

Nhà báo *Daily Télégraph* có báo tin rằng phái bộ nước Nga có tỏ ý với hội đồng tài chánh muốn vay liệt quốc một số tiền theo như thể lệ đã cho Áo, và Hung vay trước đây.

Nhật-bản

Quan đại sứ mới của Nga

M. Troyanowski, đại sứ mới của Nga đến cuối tháng Janvier sẽ tới Đông-kinh.

Dư luận Nhật-bản đối với việc tài giảm binh bị

Dư luận Nhật-bản xem ra không đậm tình lắm về việc nhất thiết tài giảm binh bị. Các quân nhân yêu cầu rằng chánh-phủ Xô-viết lập tức bỏ ngay cái chế độ bí mật tại ngũ đi.

Một phần các báo Nhật-bản đăng những bài phản đối lại việc tài giảm binh bị một cách rất kịch liệt.

Cuộc giao-tế của Nhật với Nga

Tử tước Goto có tuyên bố rằng sẽ cố sức làm cho cái tình liên lạc của Nhật với Nga càng thêm khăng khít.

Các báo lớn ở thành Đông-kinh có yêu cầu rằng nước Nga nên lập tức thôi việc cổ động chủ nghĩa cộng-sản trước khi thúc bách về việc tài giảm binh bị.

Các báo ấy lại ước ao rằng cuộc tử tước Goto sang Moscou nay mai sẽ làm cho tình liên lạc của Nhật với Nga khăng khít hơn nữa.

Việc tăng thuế thương chính các kim chất

Bộ thương mại có ý muốn tăng thuế thương chính về các cơ khí và sắt với thép, nhưng bộ giao-thông phản đối lại việc tăng thuế thương-chính về sắt, ngại rằng có hại đến việc đóng tàu chăng.

Một sở vô tuyến điện mới

Trong tháng Mars sau này tại Kamana gần Nagoya sẽ lập xong một sở vô tuyến điện mới nữa. Sở vô tuyến ấy sẽ nhận tin của bảy sở vô tuyến Âu-châu.

Nhật-bản đối với việc rối loạn ở phía Bắc nước Tàu

Quan binh bộ Thượng thư đã cùng quan thủ-tướng khảo xét các điều kiện trong cái chương trình mới về việc Nhật-bản động binh dự định khi phải đối phó với địch quân ở phía Bắc nước Tàu.

Úc-đại-lị-á

Các chủ tàu đối với giờ làm việc thêm

Các chủ tàu muốn yêu-cầu cứ để các thể lệ về các giờ làm việc thêm vẫn có xưa nay, bèn định không cho các tàu khắp các bến ở Úc-châu chạy nữa, bãi các chuyến tàu chạy đi các xứ ở Úc-đại-lị-á, chỉ trừ có Tasmanie là không thôi, đuổi các thủy thủ không dùng nữa. Về việc ấy làm thiệt hại tới năm vạn người.

Ấn-độ

Nghề dệt bông

Vì muốn cho giá các hàng dệt ở Lancashire và ở Nhật-bản đem đến bán ở Calcutta thành giá đồng nhất với nhau, nên phòng Thương-mại có đầu phiếu ưng việc ra lệnh cấm các nhà thương mại, các nhà nhập cảng không được đặt mua các hàng dệt ngoại quốc hoặc nhận hàng ngay, hay mua vào cữ tháng avril, mai và septembre này thì nhận hàng.

A R I.P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Bác gái tôi ở Hanoi nay muốn quân-phân gia-tài để một phần hương-hỏa và mỗi con một phần; còn người con gái nuôi từ lúc mới đẻ thì cho ít nhiều. Như thế có được không?

Bác tôi góa, mà hiện còn có tang, thì có chia ngay được không, hay là cứ làm tờ di-chúc cũng được?

Xin ngài làm ơn giải đáp cho tôi lấy làm cảm tạ vô cùng.

LỜI ĐÁP. — Nếu người đàn bà ấy đang để tang chồng thì của *không chia được*, nhưng để tang bố mẹ chồng thì chia được, là vì điều 82 trong bộ Hoàng-việt luật lệ có nói rằng: «.... .. Nếu con trưởng hay con thứ trong khi có *tang cha* hay *tang mẹ* mà đi ở riêng, và *chia gia sản*, thì phải trượng bát thập».

Vậy thì trong khi con có tang cha mẹ mới cấm chia gia sản, chứ có tang ông bà thì không cấm.

Nhưng người đàn bà góa mà ông nói đây, nếu là đang có tang chồng thì khi đoạn tang rồi mới có thể chia gia sản cho các con được, chứ không phải làm chúc-thư mà cũng không làm chúc-thư được.

Hễ người đàn bà góa ấy cứ ở vậy thì vẫn được hưởng dụng mãi, chứ trong khi còn sống, các con không có phép đòi chia được.

Chia một phần làm hương-hỏa và mỗi con một phần là phải, còn người con gái nuôi không được phần nào cả, trừ ra các con để đều thuận cho thì không kể.

Lại nên nhận rằng khi chia gia-sản cho các con, người đàn bà góa không cần phải biên rõ vào giấy phân thư rằng giữ lấy quyền hưởng dụng gia sản của chồng mới được hưởng dụng, vì suốt trong khi còn sống mà không tái giá là được quyền hưởng dụng mãi.

Ph. h-L.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên chỗ cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

LIII

Người Bành-thành là Lưu-Dụ (dòng dõi Lưu-Giao vua nước Sở ở đời Hán) hăng hái bạo mạnh có chí lớn, chữ nghĩa không biết mấy, làm nghề bán dép để kiếm ăn. Khi Tôn-Ân dấy loạn, Lưu-lao-Chi dùng Dụ làm Tham-quân, đánh chém Tôn-Ân, Dụ lấy quân công bổ làm thái thú quận Hạ-bì. Đến khi Hoàn-Huyền xưng Hoàng-đế, Dụ với bọn Lưu-Nghị và Hà-vô-Kỵ, thầm mưu dấy lại ngôi nhà Tấn. Tôn Lưu-Dụ làm minh chủ, rồi cùng kéo quân về đánh kinh-đô, Hoàn-Huyền được tin, rất tỏ ý lo sợ, có người nói: «Bọn Lưu-Nghị đều là quân tụ bạ, thế rất hèn yếu, làm sao nổi việc lớn». Huyền giả lời: «Lưu-Dụ là bực hùng kiệt trong đời; Lưu-Nghị nhà không có đấu gạo để dành, mà cờ bạc đánh một cái đến hàng vạn, thật có can đảm hơn người; Hà-vô Kỵ tài lược thật giống cậu, Ba người cùng lòng hợp sức, việc gì chẳng làm xong»,

Bọn Lưu-Dụ chia đường vào kinh-đô, đánh chém Hoàn Huyền, rước vua An-đế về kinh-đô, cất Lưu-Dụ làm đô-đốc, thống lĩnh binh quyền trong nước.

Trước kia khi họ Bồ thua đổ, cháu Vương-Mãnh là Vương-chấn-Ác chạy sang Giang-nam. Chấn-Ác là người có mưu lược, tính lại cương quyết, Có người tiến cho Lưu Dụ, Dụ nói chuyện với Chấn-Ác một lúc lâu, rất lấy làm bằng lòng, vỗ vai Chấn-Ác mà nói. «Ta nghe rằng tướng môn xuất tướng, quả có như thế». Bèn dùng Chấn-Ác làm tham-quân, rất tin yêu quí trọng người.

Lưu-Dụ sắp đặt quân đánh Nam-yên, đánh vỡ quân giặc ở đất Lâm-cần, dân phương Bắc đem binh khí đội lương thực về theo Dụ, mỗi ngày đến hàng nghìn.

Lưu-Dụ tiến binh vào đất Quảng-cố (kinh-đô nước Nam-yên), bắt được vua nước Nam-yên Mộ-dung-Siêu, bèn bình định nước Yên.

Lưu-Dụ sắp đem binh đi đánh nước Hậu-tần (vua Hậu-tần là Diêu-Hoằng). bèn cắt Lưu-mục-Chi làm tể tướng. Mục-Chi trong thì cầm quyền chính triều đình, ngoài thì cung cấp lương thực cho quân. Các công văn tư báo, từng xếp đầy bàn, Mục-Chi mắt xem giấy, tay thảo tờ, tai nghe bẩm, miệng xử kiện, công việc đều trôi trảy.

Lưu-Dụ sai Vương-chấn-Ác đem năm nghìn tinh binh đi tiên phong. Chấn-Ác đánh lấy thành Lạc dương, rồi tiến quân đóng huyện Hoằng-nông, trăm họ tranh nhau đem lương thực đến cấp quân, Chấn-Ác đều dùng lời ôn tồn phủ dụ.

Vua nước Ngụy là Thác-bạt-Tự hỏi Thôi-Hạo rằng; «Lưu Dụ đánh Diêu-Hoằng, có được không?» Hạo thưa: «Chắc được, Dụ xuất thân bần tiện, không có một tấc đất nào, thế mà giết Hoàn-Huyền, bắt Mộ-dung-Siêu, đến đâu được đó, chẳng phải có tài lược hơn người, thì sao được thế. Nhưng Dụ đánh được Tần rồi, tất giở về cướp ngôi của vua Tấn, tôi thường bàn riêng các tướng võ và các tướng văn ở đời nay, như Vương-Mãnh trị nước, là Gia-cát-Khổng-minh của Bồ Kiên, Mộ-dung-Khác giúp vua nhỏ, là Hoắc-Quang của Mộ-dung Vĩ. Lưu-Dụ dẹp họa loạn, là Tào Tháo của Tư-mã-đức-Tôn (tên vua An-đế nhà Tấn).

Lưu-Dụ tiến binh đến Quan trung, Vương-chấn-Ác đánh vỡ quân Hậu-tần ở Vị-kiều, vua Hậu-tần là Diêu Hoằng hàng. Lưu-Dụ muốn ở lại Trường-an, kinh lược mặt tây bắc, nhân Lưu-mục-Chi mất, chính sự trong triều, không nhờ cậy vào ai được, bèn dùng con thứ là Lưu-nghĩa Chân làm Đô đốc châu Tần và chân Ung, Vương-chấn-Ác làm Tư-mã, rồi tự mình kéo đại quân về Giang-nam.

Lưu-Dụ giết vua An-đế, lập vua Cung-đế, lại phế vua Cung-đế rồi tự lập mình làm Hoàng-đế, gọi tên nước là Tống, nhà Đông-tấn mất.

Nhà Đông-tấn từ vua Nguyên-đế đến vua Cung-đế 11 đời vua, cộng 140 năm. Hợp cộng nhà Tấn từ vua Võ-đế đến vua Cung-đế 15 đời vua, 156 năm.

Bài đào-hoa-nguyên ký của ông Đào-uyên-Minh chép rằng: Trong niên hiệu thái-nguyên đời vua Hiếu-võ nhà Tấn, một người ở quận Võ-lăng làm nghề đánh cá, cho thuyền theo đường khe núi, bỗng gặp rừng hoa đào, hai bên bờ đến và nghìn thước không có cây gì khác pha lẫn vào, cỏ thơm ngào ngạt, hoa rụng bộn bề, người đánh cá lấy rất làm lạ, cứ cho thuyền đi tới, hết rừng đào thì đến một hòn núi rất to, chân núi có một lỗ hổng, dòm bên kia lỗ hổng ấy, thấp thoáng có bóng sáng. Người đánh cá bèn bỏ thuyền rồi chui vào cái lỗ hổng, khi đầu rất hẹp, vừa lọt người, lại đi một lúc nữa, thì thấy đường mở rộng ra, đất cát bằng phẳng, nhà cửa chỉnh tề, có ruộng, có ao có tre có dâu, đường sá giao thông, nghe tiếng gà gáy chó sủa, đàn ông đàn bà cách ăn mặc cũng như ngoài thường, từ người bạc đầu đến đứa để chỏm, đều ra bộ hớn hở tươi vui, thấy người đánh cá, đều lấy làm kinh sợ, hỏi thăm từ đâu mà đến, người đánh cá giả lời rồi, thì mời người đánh cá về nhà, giết gà dọn cơm tiếp đãi rất tử tế, người trong làng nghe có người đánh cá đến, đều đến hỏi thăm. Người trong làng ấy bảo người đánh cá rằng: « Tiền nhân tránh loạn đời Tần đem vợ con và người làng vào ở nơi ấy, rồi tuyệt tích không giao thông với người ngoài nữa » Người trong không biết cả đời Hán, chớ không kể đến đời Ngụy và đời Tấn. Lại hỏi thăm người đánh cá đời này là đời nào. Người đánh cá kể chuyện đời cho nghe, người nào cũng có ý buồn rầu ngậm ngùi; lại lần lượt mời người đánh cá về nhà thết đãi ăn uống. Người đánh cá ở vài mươi ngày rồi từ về, người trong làng dặn rằng: « không đủ nói với người ngoài làm gì » Người đánh cá ra khỏi núi lại tìm thấy thuyền, lại trở về cố ý nhận lấy đường, bèn lên quận trình quan thái-thú kể hết chuyện mình gặp. Quan thái thú liền sai người theo người đánh cá đi, thì quên đường không tìm thấy nữa. Lưu-tử-Ký là người cao thượng ở quận Nam-dương nghe chuyện ấy hớn hở muốn đi, chưa kịp đi thì bị bệnh rồi mất, sau không ai để ý đến nữa.

(còn nữa) Tiền-mai

Cái thể lệ bảo-hộ lao-động

(*Nghị-định ngày 25 Octobre 1927*)

(*Tiếp theo*)

VI

Tiền công và tiền cho vay

Điều thứ 40.— Tiền công ít ra mỗi tháng phải trả một lần, và chậm lắm là trong mười ngày sau cái kỳ bạn tính tiền ấy. Tiền công phải trả bằng tiền tệ Đông-dương.

Điều thứ 41.— Tiền công phải trả trước mặt người chủ mộ hay người đại-biểu. Nhược bằng không, hễ người ứng mộ có cãi rằng chưa giả tiền, thì cũng cho như tiền chưa giả, trừ khi người chủ mộ có viện được chứng rằng giả tiền rồi thì không kể.

Điều thứ 42.— a) Trong cách tính tiền công, cứ số bao nhiêu đã định trong giao kèo, hoặc tính tháng hoặc tính năm, tháng nào cũng kể là 30 ngày.

b) Số ngày được tiền công, phải đem nhân với số tiền công tháng, rồi chia với 30.

c) Nếu những ngày xin phép, và những ngày vắng mặt phải trừ đi, thì tính đúng số mấy ngày phải trừ bấy nhiêu ngày, và một tháng chỉ trừ đến ba mươi ngày là cùng. Nếu những ngày được nghỉ cũng trừ đi, thì chỉ trừ đến một số ba mươi ngày là cùng.

Điều thứ 43.— Khi người thợ không làm việc trong những ngày phải làm việc vì những cớ sau này:

1· Có xin phép.

2· Ốm đau, trừ khi bị sự rủi ro, nói trong điều thứ 38.

3 Không chịu làm việc, hoặc vô cớ mà nghỉ.

4· Bỏ sở làm mà đi.

5· Bị giam

thì người ứng mộ không được tiền công.

Mỗi khi người ứng mộ không chịu làm, thì người chủ dùng phải báo quan kiểm soát lao động, hoặc người đại biểu nhà-nước để khám xét.

Điều thứ 44.— Có thể cho người ứng mộ vay tiền hoặc khi vào làm, hoặc trong khi đương làm.

Số tiền cho người ứng mộ vay trong khi đương làm không bao giờ được quá cái số tiền công hai tháng.

Ba tháng cuối cái kỳ hạn giao kèo cấm không được cho vay tiền để đến nỗi ngày hết hạn giao-kèo người ứng-mộ thành ra nợ tiền của người chủ thuê.

Lúc hết hạn giao kèo, người ứng mộ không có thể vì nợ chủ, mà bị chủ giữ lại được.

Điều thứ 45. — Mỗi khi người ứng mộ bị án phải giả một số tiền cho người chủ, thì số tiền ấy tính như tiền cho vay, và tính làm tiền người ứng mộ nợ.

Điều thứ 46.— Số tiền cho vay phải trừ dần từng tháng vào số tiền công, song không khi nào được trừ quá một phần chia tư tiền công.

Điều thứ 47. — Tiền người ứng mộ nợ của một hiệu ở trong địa phận của người chủ, không thể trừ vào tiền công người ứng mộ được.

Điều thứ 48.— Trừ các thể lệ nói trong các điều 54, và 55, người Âu-châu hoặc người bản xứ có quyền hành đối với người làm, hoặc đối với cai-ly, những người trong gia-quyến các người ấy hoặc làm công với các người ấy, không được buôn bán gì với người ứng mộ làm việc ở trong sở.

Điều thứ 49.— Nhân công có giấy giao kèo, về việc tiền công của mình, được hưởng cái đặc quyền nói ở mục 4, điều 2101 trong Dân - luật định cho người tôi tớ được hưởng.

(*Còn nữa*)

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ	22 độ
15 giờ	24 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 00
nhì,	9 00
ba.	8 00
Thóc hạng nhất,	5 20
Bắp ngô	4 80

Giá bạc. — Kể từ ngày 5 Décembre 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 90

Thời giá quốc trái

Ngày 29 Novembre 1927

2 %.	hoàn dần		70 f. 60
3 ½ %.	hoàn dần		85 f 60
4 %.	vĩnh viễn	1917	61 f. 75
4 %	»	1918	61 f 00
5 %	»	1920	91 f 92
5 %	hoàn dần	1920	91 f. 40
4 %		1925	99 f. 15

Ngày 3 Décembre 1927

5 %	vĩnh-viễn	57 f. 90
5 %	1915-1916	76 f 90

Tin tàu. — Tàu « *Claude Chappe* » mang thư sang Pháp, đến ngày 8 décembre này, hồi 6 giờ sáng, sẽ ở Haiphong khởi-hành về Saigon, qua Tourane và Qui-nhơn.

Đến Saigon sẽ chuyển sang tàu « *Porthos* » chừng ngày 13 décembre thì ở Saigon khởi-hành về Pháp.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 ngày 7 décembre.

Tàu *Tonkin* đến ngày thứ ba 6 Décembre hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy thẳng đi Hong-kong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ hai 5 Décembre.

Các máy bay sang Lào. — Năm chiếc máy bay chở quan Thống-soái Andlauer cùng các phái viên sang Lào vì gặp sương mù cho nên phải ở lại Vientiane từ thứ năm trước đến giờ. Mãi đến 13 giờ 30 ngày hôm qua mới ở Vientiane bay đi, song qua rặng Trường-sơn lại gặp sương mù cho nên năm chiếc không đi cùng được, chỉ có một chiếc do trung-úy Vonfile là chiếc chở nhật bay xuống Vinh được thôi, còn ba chiếc thì phải trợ tại Nakay và chiếc thứ năm chở quan Thống-soái thì hạ tại Ba-đồn tỉnh Đồng-hới.

Ba chiếc hạ tại Nakay thì sáng hôm nay một chiếc đã bay tới Vinh được vô sự. Còn chiếc máy chở quan Thống-soái thì chừng trưa hôm nay cũng tới Vinh và hai chiếc nữa có lẽ chiều hôm nay cũng tới nơi.

Đi dự cuộc tập trận. — Như lời bản báo đã đăng trước, sáng hôm qua chủ nhật 4 décembre, mấy toán quân ở Hanoi đã đi xe lửa lên Lạng-sơn, để dự cuộc tập trận trên ấy nay mai.

Còn toán súng đại-bác 75 và các ô-tô súng cối xay thì đi đường quan lộ cũng lên Lạng-sơn hôm qua.

Graffeuil phu-nhân tiếp khách. — Đến ngày thứ hai 12 décembre 1927 hồi 17 giờ, Graffeuil phu-nhân sẽ tiếp khách tại dinh quan Thống-sứ.

Tiêm thuốc trừ tả. — Mấy hôm nay, sở Vệ-sinh thành-phố đã bắt đầu tiêm thuốc trừ tả cho nhân-dân ở các phố. Người Tây thì tiêm tại tòa Đốc-lý.

Rước đèn. — Xin nhắc lại rằng tối hôm nay thứ hai đến tháng có cuộc rước đèn đi theo các đường phố sau này:

Đường Francis Garnier, (sau tòa Đốc - lý). Đường Dominé. Amiral Courbet, France, Général Galliéni, Laubarède, Bobillot, Paul Bert, hàng Trống, hàng Hòm, hàng Nón, đường trong thành. đường Général Bichot, Maréchal Joffre, rồi về trại.

Khoản tiếp các phái viên dự cuộc Hội - chợ Saigon. — Các báo trong Nam-kỳ ra có đăng tin rằng ngày 11 novembre vừa rồi, ông Ng-văn-Của, chủ nhiệm báo *Lục - tỉnh tân văn* có họp các nhà thân-thương trong Nam, tại nhà số 76 phố La-Grand [illegible] để soạn chương-trình tiếp đãi các phái-viên các xứ Trung Bắc-kỳ, Ai-lao và Cao-mên vào dự cuộc Hội-chợ ở Saigon năm nay.

Đại lược trong chương-trình có định đặt một cuộc nghênh tiếp rất long trọng, rồi mời đi xem hát bội. Kế đó lại có đặt ra các cuộc tiếp đãi khác và các cuộc du - lịch các tỉnh khác nữa.

Hội-đồng có ủy người viết thư cho các nhà thân-thương ở Hanoi, Huế, Pnom-Penh nhờ báo trước cho biết số các phái-viên các nơi đó vào dự Hội-chợ độ bao nhiêu, để ngộ có cần phải tìm liệu sẵn nơi ăn chốn ở chăng.

Hội-đồng định rằng phàm các nhà thân thương Nam-kỳ trước đã từng ra dự cuộc hội-chợ Hanoi, thì nay nên mỗi người bỏ ra 30 đồng, để trù liệu cuộc nghênh tiếp các phái-viên các xứ vào dự cuộc Hội-chợ Saigon và mỗi người bỏ ra 10 đồng để dự cuộc hát bội.

Cứ như trương trình ấy thì đồng-bào trong Nam năm nay định khoản đãi đồng bào các nơi vào dự cuộc Hội-chợ Saigon một cách long trọng lắm.

Một cuộc diễn-thuyết tại hội Khai-trí — Đến tối thứ bảy 10 décembre này hồi 9 giờ rưỡi hội Khai-trí sẽ mở một cuộc diễn-thuyết do quan quyền Toàn-quyền Monguillot chủ-tọa. Ông Phạm-quỳnh chủ báo *Nam-Phong* sẽ diễn bằng tiếng Pháp về «Cái quan-niệm người Quân-tử trong triết học đạo Khổng » (L'idéal du sage dans la philosophie confucéenne).

Uống rượu PERNOD ăn ngon cơm.
Bán tại L'U. C. I. A. đại-lý độc-quyền

CINÉMA PALACE
Du 30 Novembre au 6 Décembre 1927
AU TEMPS DE LA BOHEME
Avec Lillian Gish et John Gilbert

Có gỗ trắc phiến và ván muốn bán.
Hỏi tại số nhà 20 phố Tiên-Tsin, Hanoi.

MUỐN BÁN
1 cái xe ô-tô *Salmson* 10 c. v. máy còn tốt sơn lại hết cả.
Hỏi tại bản quán. 7.125

Thuốc lá MÉLIA hút không ráo cổ.
Bán buôn tại L'U.C I.A. Đại-lý độc quyền.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI
Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr* [illegible] ».
Thuốc cũng vàng, giấy giấn lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.
Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
[illegible]

Việc 12 người bị bắt ở Moncay. — Đến ngày mai, thứ ba 6 décembre tòa Trừng - trị sẽ đem xét việc 12 người bị bắt ở Moncay cứ trước về tội toan trốn sang Tàu.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay, tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Ô tô đè chết người. — Ngày tháng 9 Tây Ng-văn-Mão làm thợ chữa máy ở hãng ô-tô Bainier có đưa đi thử một cái xe của người ta đưa gửi chữa, khi đi đường mở máy chạy nhanh quá đè phải con trai một người cai làm đường tên là Đỗ-văn-Tập bị thương chết. Ngày 10 tháng 10 tây, tòa kết án vắng mặt chủ hãng Bainier phạt Ng-văn-Mão phải tội tù và tiền bồi thường cho nhà khổ chủ bắt chủ hãng ấy phải chịu trách-nhiệm về tiền lệ phí và tiền bồi thường. Nay chủ hãng Bainier kháng cái án xử vắng mặt và nói rằng cái xe ấy đã giao trả người có xe chữa rồi và không có hề sai Ng-văn-Mão đưa xe đi thử máy bao giờ, hiện có trình một cái thư của người có xe chữa để chứng minh là xe ấy đã giao trả rồi. Vì thế tòa xử lại không bắt chủ hãng Bainier chịu trách-nhiệm về tiền lệ phí và tiền bồi thường nữa.

Giả mạo. — Việc M. Đặng-trần-Khai và người con trai tên là Đặng-trần-Hè bị M. Đặng-trần-Sán là anh thúc bá kiện bắt chước chữ ký làm mạo hai cái biên-lai trả nợ, là việc trước đã đăng rồi thì nay tòa tuyên án tha cho bên bị cáo được trắng án vì không đủ chứng cớ và bắt bên nguyên cáo phải chịu tiền lệ phí.

Cũng bội tín. — Ngày tháng trước chủ thanh-lâu tên là Ng-thị-Cả đi Haiphong vắng có giao cho Đỗ-thị-Liên là ả thanh-lâu đàn chị thay quyền quản trị trong khi đi vắng. Tối hôm ấy những ả đàn em thu của khách làng chơi cả thảy là 8$10. Đỗ-thị-Liên thu cả số tiền ấy rồi tiêu hết không trả chủ. Tòa phạt Đỗ-thị-Liên 1 tháng tù và 25 quan.

Để bò chạy trên đường xe lửa. — Ng-văn-Huynh làm ruộng ở làng Đức tá, huyện Đông-ngạn tỉnh Bắc-ninh có bò để chạy rong trên đường xe-lửa phải tòa phạt 10 quan.

Không chịu trả tiền cước xe hỏa. — Tenneng - Vune tức Ona-Tsiang là người Khách buôn gạo ngày tháng trước đi xe hỏa đường Hanoi — Hải-phòng có đem theo túi bạc đồng nặng 110 cân tây. Người kiểm-soát vé hành khách bảo phải trả tiền cước, song người Khách không chịu trả nên người kiểm-soát làm biên bản đệ tòa. Nay tòa xử phạt 16 quan.

Ăn cắp vé đánh số. — Nhà in Viễn-đông in vé đánh số. Hôm 18 tháng 10 tây Ng-văn-Thuy là thợ sắp chữ ở đấy đến chỗ một người thợ máy tên là Ng-v-Tinh lấy hai cái vé đã in xong rồi. Hôm sau lại đến lấy cái nữa. Người thợ máy không cho lấy thì sinh sự đánh nhau. Sau người ấy mách chủ thì lại đem những vé ấy xé đi. Tòa cho là ăn cắp vé để cốt làm xằng sau này cho nên phạt 3 tháng tù.

Kỳ thi thư-ký ngạch tòa sứ. — Bài luận Pháp-văn ra trong kỳ thi thư-ký tập-sự vào ngạch các tòa sứ Bắc-kỳ mới rồi xem ra khó khăn, vậy mà các thí-sinh làm được nhiều điểm cả. Hội-đồng sát hạch không ngờ là bài khó mà lần này không ai phải điểm số kém cả.

Vì rượu PERNOD là thứ rượu ngon và bán chạy, nên có nhiều nhà làm giả hiệu bán giá rẻ, xin các ngài nhận kỹ thứ PERNOD thực hiệu, phải đủ chữ:
PERNOD PÈRE ET FILS
kẻo mua nhầm phải thứ hàng giả, của ôi.
Rượu thực hiệu bán tại L'U. C. I. A.
Đại-lý độc-quyền

Sáng ăn điểm-tâm bột PHOSCAO, rẻ tiêu lại bổ.
Bán tại L'U. C. I. A. đại-lý độc-quyền

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT
Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
[illegible]

Lớp dạy tối. — Tại Trung Bắc Học Hiệu bao giờ cũng có lớp dạy tối để dạy học-trò thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm hoặc vào làm ở các công-sở.

Giấy xin học phải gửi đến ông Hiệu trưởng ở phố nhà Thờ (rue Lamblot) số 21.

Ngạch tòa sứ. — M. Vũ-văn-Bao, thư-ký tập-sự niên-bổng 450 đồng, tại Bắc-giang, nay thăng thư-ký hạng sáu.

M. Trần-xuân-Lu, tham-tá hạng tư, hết hạn nghỉ, nay bổ vào *tòa tư phủ* Thống-sứ.

Ngạch học chính. — M. Vũ-đức-Thuấn, làm phụ-biện tại trường Địa-phương, huyện An-lão (Kiến-an), vì sức yếu, phải thải hồi.

M. Đặng-đình-Hinh, cựu học-sinh trường Sư-phạm Hanoi, nay được bổ làm phụ-biện, niên-bổng 270 đồng.

M. Bùi-đình-Trinh giáo - học hạng ba tại Ninh-bình, được nghỉ dưỡng bệnh 3 tháng.

Tưởng-lục. — MM. Hoàng-v-Cầu, chánh tổng Chapa huyện Hoành-bồ, (Quảng-yên), Toan-a-Tay, bang trưởng Chapa-mine (Quảng-yên), Lưu-v-Minh quản làng Quan-lan, huyện Hoành-bồ, Ng-v-Khanh và Đỗ-v-Nam, lính Kiểm-lâm ở đảo la Table (Quảng-yên), vì đã có công giúp trong việc đuổi bọn cướp quấy nhiễu ở Vịnh Hạ-long cữ tháng octobre vừa rồi, nên đều được thưởng mỗi người một đạo tưởng-lục.

Ô-tô đụng xe điện. — Ngày hôm kia vào hồi 8 giờ sáng, chiếc ô-tô tưới đường số T. 2797 do Ng-văn-An cầm máy khi đi đến ngang cửa nhà số 55 phố hàng Ngang thì đụng phải chuyến xe điện, tầu số 7.

Rượu lậu. — Cũng ngày hôm kia người đội xếp số 148 đi tuần ở phố hàng Trống bắt được một người đàn bà tên là Ng.-thị-Trung 73 tuổi ở Gia-Lâm mang ba cái bong bóng đựng rượu lậu. Tức thì đã đưa ngay xuống sở Thương-Chánh cả người lẫn rượu.

Móc túi. — Ngày 15 Novembre hồi một giờ Ng-hữu-Mài buôn bán ở phố hàng Buồm số 69 đi qua phố hàng Muối, bị một đứa móc ví để trong túi. Người có ví nắm lấy nó. Tức thì bị một đứa đằng sau đẩy ngã xuống đất, đánh tháo cho đứa ăn cắp tẩu thoát. Nay đã bắt được tên Ng - văn-Nại tức Ghẻ can về tội ăn cắp ấy.

VALTINE là thứ bột PHOSCAO chế riêng cho trẻ con ăn.
Đã ăn qua thứ này các ngài sẽ không muốn cho ăn thứ khác nữa.
Bán tại L'U. C. I. A. đại-lý đội quyền.

Trẻ con ăn sữa bò PERNA rất rẻ nuôi.
Bán tại L'U. C. I. A. đại-lý độc-quyền

Thuốc lá MÉLIA là thứ thuốc ngon nhất, phàm nhà lịch-sự là thết khách bằng thuốc lá MÉLIA
Bán buôn tại L'U.C.I.A. Đại lý độc quyền

TÒA CÔNG SẢN
Ngày thứ ba 13 Décembre 1927, hồi 8 giờ sáng, tại kho của sở Bưu-chính, ở phố Leclanger sẽ có cuộc:
BÁN ĐẤU GIÁ
Những thứ: 1155 cái lưỡi cưa—4100k. giây thép 30.700k, đường sắt—19,300k. chì ở những đường câble thải ra—6.868 k. 200 những câble vụn—3.120k.800 giây thép pha · 910k.650 giây bằng acier — Cân tạ cân được 1 tấn — Lọ thủy-tinh — Cuốc - Sẻng — Đanh bù loong — Máy đánh chữ - Máy nói – v. v. và lại nhiều thứ đồ vật ở tòa Bưu-chính thải ra.
Bán tiền ngay và phải trả thêm ngoài 5 %. 7.204

Không nỡ bọc chân lại
Dù người nhũn-nhặn kín đáo đến đâu, nếu đã dùng đến những kiểu bít-tất của bản-hiệu. Thực không còn mấy ai là dụng tâm dùng miếng da hay miếng dạ (1) che chân lại nữa. Mà thật thế, nếu quí khách không tin xin mời quá bộ lại bản hiệu, xem nhời nói trên kia có đúng không.
V. DEMANGE, Hanoi
[illegible]

Các tin vặt. — Ng-văn-Mộc, 19 tuổi làm với M. Ng-đình-Phẩm, bán gỗ ở ngõ Sầm-công, ăn cắp 3 tấm ván trong xưởng đem bán cho Ng-văn-Sáu làm thợ mộc ở phố hàng Quạt số nhà 100. Ngay lúc ấy có người mật-thám đi qua bắt được. Hỏi, tên Mộc thú rằng ăn cắp ván của chủ, lần này là ba. Hai lần trước cũng bán ở đấy. Cả người mua ván cũng phải bắt tống giam đợi tòa án nghị xử.

Tên Ng-hữu-Vân, 16 tuổi, rước học trường Quảng-yên, đánh người bạn học bị thương nặng, nên tòa án tỉnh Quảng-yên phạt 1 tháng tù. Nay đã phải bắt giải ra tòa án.

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sử-Ký Thanh-Hoa)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
[illegible] chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển.... 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, [illegible] tính thêm tiền cước gửi Recommandé: 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

VIỆC BẮC-KỲ

THANH-OAI (Hà-đông)

Mỗi thuyền hai đồng bạc. — Bản quán tiếp được bài sau này:

Chúng tôi là dân Thượng-giáp và Hoàng-chung, xã Mỹ-dương, tổng Nga-my (Thanh - oai) nhờ quí-báo làm ơn đăng cho việc sau này:

Nguyên hai dân chúng tôi ở mặt sông Hát-giang, trong dân có mấy chục chiếc thuyền-thoi đi buôn bán kiếm ăn các nơi xa quanh năm, còn ở nhà thì chỉ có các dân ngồi lèo đi kiếm cá mà độ khẩu. Hằng năm cứ đến cữ cuối năm tây thì có lệnh trên truyền cho chúng tôi phải kê khai danh-sách các thuyền-chủ trong dân, để định việc đánh thuế môn-bài, mọi lẽ. Chúng tôi vẫn tuân lệnh cho tất xưa nay.

Năm nay, chúng tôi thấy thầy lý-trưởng xã chúng tôi (do thầy lý ở về làng My-dương trên mặt đất), có đến bảo dân chúng tôi khai danh-sách các thuyền chủ. Chúng tôi lại theo lệ-lối cũ, thết-đãi thầy lý đủ lệ rồi, thì đưa giấy khai danh-sách các thuyền chủ trong dân, liệt kê minh-bạch. Nhưng chẳng hay năm nay có lệ mới thế nào nữa, thầy lý không chấp giấy khai như thế cho, bảo phải biện đủ cứ mỗi thuyền-chủ hai đồng bạc, đưa nộp thầy lý, thì mới khai được.

Ngặt vì các thuyền-chủ ở dân chúng tôi, phải đi tha phương cầu-thực, chúng tôi ở nhà thì nghèo cả, không lấy gì mà ứng số tiền thầy lý bảo đó cho đủ được; mà không nộp được đủ số tiền ấy thì dân ngu chúng tôi ngại rằng ngộ có phạm pháp gì chăng. Vậy chúng tôi nhờ quí báo đăng cho mấy lời này lên báo, để quan trên biết, như năm nay việc khai danh-sách các thuyền buôn ở dân chúng tôi có phải nộp thêm mỗi thuyền hai đồng như nhời thầy lý xã My-dương chúng tôi đã bảo, thì xin cho chúng tôi khất trong hạn ít lâu, để đi tìm các thuyền-chủ mà bảo; bằng không, thì xin sửa cho chúng tôi biết rằng không, để chúng tôi khỏi phải lo ngại về sau; kẻo dân thuyền chài chúng tôi ngu dốt hèn nhát, cảnh nghèo thuế cả, chỉ lo ngay ngáy rằng nhỡ sai lệnh trên một tí nào thì khốn!

Dân Thượng-giáp và Hoàng-chung.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Nhà ga Huế sắp tu bổ lại. — Nhà ga Huế nay mai sẽ khởi công tu bổ lại, phí khoản phỏng trong một vạn đồng. Từ ngày con đường xe lửa Vinh-Tourane lưu thông được, thì ga Huế lại trở nên một địa - điểm quan trọng.

Hội Đô-thành hiếu cổ. — Hội Đô thành hiếu-cổ là một hội khảo-cổ rất có giá-trị ở Trung-kỳ, lập ra đã lâu năm lắm; hội có xuất bản một tập tùng thư ba tháng ra một quyển chuyên nghiên cứu về việc khảo cổ.

Trong năm 1927 này, chánh phủ có trợ cấp cho hội một nghìn đồng (1.000p. 00).

Hội Việt-nam Thanh - niên. — Trong năm 1927 này, chánh - phủ Trung-kỳ có trợ cấp cho hội Việt-nam Thanh-niên ở Hanoi một số bạc là hai nghìn sáu trăm đồng (2.600p00).

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

« C'est bien. Mais tout cela vaut-il le sang versé? Et au sang versé ajoutez l'avenir assombri, le progrès compromis, l'inquiétude parmi les meilleurs, les libéraux honnêtes désespérant, l'absolutisme étranger heureux de ces blessures faites à la révolution par elle-même, les vaincus de 1830 triomphant, et disant: Nous l'avions bien dit! Ajoutez Paris grandi peut-être, mais à coup sûr la France diminuée. Ajoutez, car il faut tout dire, les massacres qui déshonoraient trop souvent la victoire de l'ordre devenu féroce sur la liberté devenue folle. Somme toute, les émeutes ont été funestes. »

Ainsi parle cet à peu près de sagesse dont la bourgeoisie, cet à peu près de peuple, se contente si volontiers.

Quant à nous, nous rejetons ce mot trop large et par conséquent trop commode: les émeutes. Entre un mouvement populaire et un mouvement populaire, nous distinguons. Nous ne nous demandons pas si une émeute coûte autant qu'une bataille. D'abord pourquoi une bataille? Ici la question de la guerre surgit. La guerre est-elle moins fléau que l'émeute n'est calamité? Et puis, toutes les émeutes sont-elles calamités? Et quand le 14 juillet coûterait cent vingt millions? L'établissement de Philippe V en Espagne a coûté à la France deux milliards. Même à prix égal, nous préférerions le 14 juillet. D'ailleurs nous repoussons ces chiffres, qui semblent des raisons et qui ne sont que des mots. Une émeute étant donnée, nous l'examinons en elle même. Dans tout ce que dit l'objection doctrinaire exposée plus haut, il n'est question que de l'effet, nous cherchons la cause.

Nous précisons.

II

Le fond de la question

Il y a l'émeute, et il y a l'insurrection; ce sont deux colères: l'une a tort, l'autre a droit. Dans les états démocratiques, les seuls fondés en justice, il arrive quelquefois que la fraction usurpe; alors le tout se lève, et la nécessaire revendication de son droit peut aller jusqu'à la prise d'armes.

Dans toutes les questions qui ressortissent à la souveraineté collective, la guerre du tout contre la fraction et insurrection, l'attaque de la fraction contre le tout est émeute; selon que les Tuileries contiennent le roi ou contiennent la Convention, elles sont justement ou injustement attaquées. Le même canon braqué contre la foule a tort le 10 août et raison le 14 vendémiaire. Apparence semblable, fond différent; les Suisses défendent le faux, Bonaparte défend le vrai. Ce que le suffrage universel a fait dans sa liberté et dans sa souveraineté, ne peut être défait par la rue. De même dans les choses de pure civilisation; l'instinct des masses, hier clairvoyant, peut demain être trouble. La même furie est légitime contre Terray et absurde contre Turgot. Les bris de machines, les pillages d'entrepôts, les ruptures de rails, les démolitions de docks, les fausses routes des multitudes, les dénis de justice du peuple au progrès, Ramus assassiné par les écoliers, Rousseau chassé de Suisse à coups de pierres, c'est l'émeute. Israël contre Moïse, Athènes contre Phocion, Rome contre Scipion, c'est l'émeute; Paris contre la Bastille, c'est l'insurrection. Les soldats contre Alexandre, les matelots contre Christophe Colomb, c'est la même révolte; révolte impie; pourquoi? C'est qu'Alexandre fait pour l'Asie avec l'épée ce que Christophe Colomb fait pour l'Amérique avec la boussole; Alexandre, comme Colomb trouve un monde..

(A suivre)

Những kẻ-khốn-nạn

Lịch-sử Tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

« Vậy là hay thật. Nhưng chẳng hay bấy nhiêu cái hay có bõ bấy nhiêu máu chảy hay không? Mà nào có bấy nhiêu máu chảy thôi đâu, lại còn cả cuộc tương-lai mờ-tối, cuộc tấn-bộ gặp trở-lực, những kẻ hay nhứt can-đảm nhứt cũng sinh ra lo ngại, những người bên chính-đảng Tự-do có lương tâm có trực-tính cũng thất vọng; những chính-phủ chuyên chế các lân-bang thấy cuộc cách-mệnh tự thương tự hại như thế cũng lấy làm thỏa, những kẻ đã bại-vong năm 1830, nhờ có những việc tao-loạn cũng được thắng-ý mà reo lên rằng: Đã bảo có sai đâu! Thành Ba-lê có lẽ được thêm vẻ-vang, mà nước Pháp thì quyết là mang nhục. Lại nên kể một lẽ nữa, bởi vì đã kể thì kể cho hết, là những việc tàn-sát của quân quan dẹp được loạn, tự-do của quốc-dân đâm rồ-dại, thì kẻ giữ trật-tự tức phải ra tay, những việc ấy thật là ô-nhục cho chính-phủ. Nói tóm lại thì những việc tao-loạn là hại là xấu. »

Đó là lời nói của cái lý-thuyết khôn-ngoan dở-dang, đám hộ-chủ vốn cũng là quốc-dân nửa-mùa, cho nên chịu là hay lắm.

Về phần trước-giả đây thì trước-giả xin vứt quách cái lời nói rộng quá tất nhiên là để nói quá đó: Những việc tao động! Một việc quốc-dân bạo-động, đối với một việc quốc-dân bạo-động khác, trước-giả xin phân-biệt. Trước-giả không có tự-vấn cái câu: một việc tao-động có tổn-thiệt cho quốc-dân bằng một đại-trận hay không? Trước hết, sao lại đại-trận? Hỏi đến câu ấy tất là xướng cả cái vấn-đề chinh-chiến rồi. Chinh-chiến há lại chẳng phải là một cái tai họa cũng lớn như một việc tao-động ru? Mà trong các việc tao-động vị tất hết thảy các việc tao-động đã là tai họa cả. Một việc tao-động như việc tao-động ngày 14 tháng bảy, thì dẫu có tổn-thiệt cho quốc-dân đến trăm hai-mươi triệu chăng nữa cũng không gọi được là tai-họa kia mà. Khi vua *Philippe* thứ V lên ngôi nước Y-pha-nho, nước Pháp ta tổn-thiệt tới hai-nghìn triệu. So hai việc ấy, giả-sử tổn thiệt bằng nhau, trước-giả cũng còn cho cái việc tao-động 14 tháng bảy là rẻ hơn cho nước Pháp. Nói vậy mà thôi, chứ trước-giả không có chịu công-nhận cho những số tổn-thiệt ấy là có nghĩa-lý gì cả. Mới nghe thì tưởng nó là những lẽ, nhưng kì thực nó là hư-văn mà thôi. Một việc tao-động mà xẩy ra thì trước-giả xin cứ lấy nó mà xét nó. Trong bấy nhiêu câu biện bác của phái biết-điều kể trên kia, duy chỉ nói đến những cuộc kết quả, âu là trước-giả xin xét đến cái nguyên-nhân của việc tao-động.

Trước-giả xin biện rõ.

II

Cái chỗ thâm-thúy của câu vấn-a

Phàm trong một thời nội-loạn, có việc bạo-động gọi là tao-động, mà có việc lại gọi là cách-mệnh. Tao-động, cách-mệnh cũng là những việc nóng-nảy cuồng-nộ. Duy tao-loạn là trái mà cách-mệnh thì là phải. Phàm trong những nước dân chủ, duy chỉ có những nước dân-chủ mới đem được công-lý ra mà bàn công-sự, phàm trong những nước dân-chủ có khi một phái đảng nào tiếm lấy quyền. Một đảng tiếm lấy quyền thì cả quốc-dân đoàn-thể không chịu, không chịu thì thế tất là phải gây nên việc bạo-động, bạo-động để mà đòi lại cái quyền bị tiếm, có khi phải dùng đến khí giới. Phàm trong những vấn-đề có can-thiệp đến cái chủ quyền của quốc-dân đoàn-thể, cuộc kháng-cự của đoàn-thể đối với một thiểu-số thì gọi là cách-mệnh; mà thiểu số công-kích đoàn-thể thì gọi là tao-động. Hễ ai đến đánh cung-điện *Tuileries*, thì sự công-kích ấy cũng tùy thế là chính hay là bất-chính. Điện *Tuileries* có vua ngự ở trong mà bị dân đến đánh thì kẻ đánh là chính, bằng nghị-viện quốc-ước họp ở trong, mà quân của vua vào đánh thì kẻ đánh là ngụy. Cũng một khẩu đại-bác trong hoàng-thành bắn ra, mà hôm 10 tháng tám thì là bắn bậy, mà hôm 14 tháng hái-nho, thì là bắn phải. Bề ngoài cũng là một, mà bề trong là khác đứt. Bọn lính-canh thụy-sĩ giữ thành là giữ cho sự giả-dối, mà ông Bô-na-bạt giữ thành là giữ cho sự ngay-thật. Cái mà cuộc công-cử của quốc-dân đã thi-quyền tự-do mà lập nên, thì không có thể hủy-hoại nó đi bằng một thủ-đoạn đánh nhau ngoài đường được. Cho đến những việc thuộc về cái nguyên-nghĩa chữ văn-minh cũng vậy; cái lương-năng của lê-dân, hôm qua là sáng, đến mai có thể là mờ. Cũng một cơn cuồng-nộ của quốc dân đối với ông *Terray* là phải, mà đối với ông *Turgot* thì là xằng. Những việc đập bể nhà máy, cướp phá công xưởng, hủy đường xe-lửa, phá kho chứa hàng, bao nhiêu những sự sai lầm của lê-dân, những việc ngược phép của công-chúng đối với cuộc tấn-bộ, như bọn học sinh giết ông *Ramus*, người Thụy-sĩ chạy theo ông Lư-thoa mà ném gạch, đuổi ông đi biệt-xứ, đó toàn là những việc tao-động. Dân-tộc *Israël* đối với ông *Moïse*, dân thành A-ten đối với ông *Phocion*, dân thành La-mã đối với ông *Scipion*, đó cũng là tao-động. Nhưng dân thành Ba-lê mà phá nhà ngục Ba-sĩ-đích thì là cách-mệnh. Quân hi-lạp ngày xưa mà cự lại với ông A-lịch-sơn, quân thủy-thủ đi tìm đất Mỹ ngày xưa cự lại với ông Kha-luân-bá, hai việc loạn ấy cũng như một. Cũng là một việc loạn ngụy đạo, bởi sao? Là bởi ông A-lịch-sơn cầm gươm sang châu Á, ông Kha-luân-bá dóng la-kinh sang châu Mỹ cũng đã lập nên một thứ công lớn với nhân-gian. Hai ông ấy mỗ ông đã tìm ra được một thế-giới...

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần	Quyển	Trang		Giá
Phần thứ nhất	Quyển I	223	trang, bán	0$60
	» II	203	—	0 45
	» III và IV	159	—	0 35
	» V và VI	193	—	0 45
	» VII và VIII	319	—	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213	trang, bán	0$48
	» II và III	237	—	0 50
	» IV, V và VI	275	—	0 60
	» VII và VIII	231	—	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251	trang, bán	0$55
—	Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 65
—	Quyển VIII	305	—	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20

Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước 1 20

Khảo về y-học cổ của ta

Cẩm-nang trích lục

Nữ khoa tạp chứng

Ngoại khoa

(Tiếp theo)

Phàm ung thư phá hội, cơ nhục tổn thương, mà miệng không thu kín được, thì phải dùng thang lục quân để bổ tì vị làm chủ, kiêm chứng khí hư ố hàn (ghê rét) thì dùng thang bổ trung ích khí để bổ tì phế; kiêm chứng huyết hư phát nhiệt (gây sốt) thì dùng thang tứ vật sâm kỳ để bổ can tì, miệng nhọt vỡ không thu kín mà mủ chảy lâm ly, thì dùng thang bát chân hoặc thang thập toàn để dưỡng khí huyết. — nội kinh nói: tì chủ cơ nhục tì hư cơ nhục không sinh, cho nên miệng nhọt không thu kín. nếu dùng những phương tễ trên này không linh ứng, thì nên dùng thang tứ quân gia đương qui hoàng kỳ để bổ tì vị, như vậy cũng không linh ứng, thì tất là hạ nguyên hư lãnh kíp phải dùng phương bát vị hoàn để tráng hỏa sinh thổ. nếu miệng nhọt vỡ không thu kín được, mà táo khát, kinh mạch hồng sác, thì chân khí hư tà khí thực là chứng bất trị.

Bệnh ung thư mà kiêm chứng ẩu thổ, vì có hai lẽ, 1· tâm nhiệt 2· tì nhiệt, tâm nhiệt thì ác sang bạo phát, trong bụng buồn bực, thân thể nóng sốt, tì nhiệt thì không buồn bực nóng sốt gì cả, chỉ cứ ngửi thấy uế khí là lợm giọng buồn nôn mà thôi, sao vậy? nguyên khí được có hương vị thì lưu hành, gặp phải uế vị thì sung nghịch, phương thi sang độc nùng huyết vốn đã tinh uế (tanh hôi) mà lại có uế khí xúc phạm, trách nào chả lợm giọng buồn nôn, bởi vậy cổ nhân trị ung thư phương tễ nào cũng gia cố vị tán hương, mà cả cho đến đồ ăn đồ uống cũng gia vị cho được thơm ngon ngào ngạt thật là có ý nghĩa lắm.

Bối thư phương luận

Bối thư nhọt phát ở đằng sau lưng.

Bối thư bạo phát có năm nguyên nhân. 1 khí giận độc 2· nghĩ yếu khí trệ 3 nộ khí uất 4 thận khí hư âm thực biến sinh thấp nhiệt.

Phương thư nói: bối thư là bởi phong nhiệt ẩn phục ở các đốt kinh lạc mà sinh bệnh, cho nên ác sang ngưng tụ to bằng nắm tay, mà hình ra ngoài bì phu coi chỉ nhỏ bằng đồng tiền dấn vậy, trị nên bồi cố chân nguyên rồi tả thác độc, chứ nhất thiết dùng ngay phương tễ thanh lương giải độc thì vị khí thêm thương, dùng ngay phương tễ hãn hạ thì biểu lý thêm khốn nhiệt độc công kích trong tạng phủ, hại không nói xiết được. đến như người già người yếu người mới ốm khỏi, và đàn bà sản hậu mà bệnh bối thư, thì thầy trung phải ôn bổ không nên công thác.

Não thư phương luận

Đầu cổ và chỗ cuống họng ăn cuống họng thổ phát sang nhọt gọi là não thư.

Não thư do thấp nhiệt ủng chệ thì không mấy, do âm hỏa xung nghịch thì nhiều, cổ pháp cho là bất trị, nhưng biết dùng phương tễ thì trong mười người may cũng cứu được một hai.

Phàm hạch kết ở đầu, cổ, mày, mép, đều là khí huyết, chớ nên công phạt.

Tí ung phương luận

Tí ung (nhọt phát ở cánh tay).

Bắp thịt phía trước cánh tay (tiền liêm) thuộc thủ dương minh đại tràng, bắp thịt phía sau cánh tay (hậu liêm) thuộc thủ thái dương tiểu tràng, bắp thịt phía ngoài cánh tay (ngoại liêm), thuộc thủ thiếu dương tam tiêu. bắp thịt phía trong cánh tay (nội liêm) thuộc thủ quyết âm bào lạc, phía trước bắp thịt trong cánh tay (nội tiền liêm) thuộc thủ thái âm phế, phía sau bắp thịt trong cánh tay (nội hậu liêm) thuộc thủ thiếu âm tâm; kinh lạc nào nhiệt uất khí huyết không hòa, thì sang nhọt phát chỗ bắp thịt thuộc kinh lạc ấy, trị phải biết phân kinh lạc mà điều tễ

Đồn ung phương luận

Đồn ung (nhọt phát ở chỗ xương cùng).

Đồn ung do phủ bẩm âm hư hoặc bàng quang thấp nhiệt ngưng kết mà sinh bệnh, nhọt phát chỗ ấy rất khó thành nùng, trị nên sông thác làm chủ.

Dịch ung phương luận

Dịch ung (nhọt phát gần xó nách).

Dịch ung thuộc túc thiếu dương đởm) ba kinh đó là bởi tiên thiên bất túc hoặc can hỏa xí thịnh mà sinh bệnh.

Thạch ung phương luận

Thạch ung (nhọt phát dưới khấp tai.

Thạch ung nghĩa là sang độc không mưng mủ, không đau đớn chi cả, chỉ cứ rắn chắc như đá vậy. Trị nên ôn bổ can thận, huyết sung thấy vượng thì độc tự khắc tiêu hóa, nếu tuổi trẻ mạch tượng sẽ nên gia vị thanh can, nhưng cũng nên dùng phương tễ hành khí phá huyết.

Hiếp ung phương luận

Hiếp ung (nhọt phát ở hai bên mạn sườn.

Lưỡng hiếp là bộ vị túc quyết âm can, túc thiếu dương đởm, can đởm không hòa, thì phong hỏa ganh lấn, làm cho huyết uất, rồi kết thành nùng.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Khổ và chết về tư-tưởng

Tư tưởng là mẹ của sự tiến-hóa — Những điều vui sướng ta hằng ngày được hưởng là sự kết quả của tư tưởng tinh tự trọng mấy mươi đời.

Cho nên các nhà tư-tưởng là ân-nhân của nhân loại, các đấng ấy là ngôi mặt trời, soi đường cho thiên-hạ đi tới mãi, các đấng ấy mà nghỉ không thèm tư-tưởng trong một lúc, thì sự tiến hóa của nhân-loại phải ngừng, hay là chậm bước một lúc.

Tư-tưởng-gia chẳng phải làm rạng cho mình, cho nước nhà mình mà thôi, lại còn làm rạng cả vũ-trụ. Biết bao đấng vì đeo đuổi tư-tưởng mình cho đến cùng mà phải trải biết bao nhiêu khổ-sở: có vị lấy cái « chết » để thực hành tư tưởng mình, mong trả nợ cho nhân-loại tiến hóa.

Tư-tưởng quí của sự thực hành. — Nói như thế chẳng phải nói các nhà không thực hành tư tưởng mình là người không quý, vô giá trị đâu, biết tư tưởng là một sự rất khó, thực hành tư tưởng mình khó gấp mấy trăm phần, các nhà thi sĩ phần đông là người biết tư tưởng mà không có thực hành, vì các ngài lấy tư-tưởng giỏi làm mục đích của đời mình, trí bao giờ cũng bay bổng tiêu cao, không thiết gì nhân sự nữa, nếu ta cho các đấng ấy là đứng « mơ màng » thì ta là người thiển kiến, bởi đâu rằng nhờ sự mơ màng ấy, mà trình độ nhân-loại càng ngày càng cao, có khi nhờ sự mơ-màng ấy mà phát minh khoa học. Vì thế, cho nên không lấy điều thực hành mà đoán giá trị nhà tư-tưởng được.

Bởi tư-tưởng nhiều chừng nào thì nhọc lòng khổ trí chừng ấy. Khổ vì xác thịt, thiên hạ ai cũng biết, và chịu được, khổ vì tinh thần ít người biết và chịu được lắm. Cái khổ ấy là một sự danh dự cho tư-tưởng gia, từ xưa đến nay, chưa từng ngó thấy nhà tư tưởng nào mà vui sướng bao giờ, có đấng phải chịu đói chịu nghèo, bị người đồng thời không hiểu mà khinh rẻ, bị các kẻ chuyên quyền hà lậu ngạo mạn, và hà hiếp. Đức Khổng-tử muốn giảng minh cái đạo của mình phải chịu đói ở nước Trần, đời đông châu ai biết ngài là một vị đại thánh chí thánh.

Đức Phật-tổ muốn tìm ra chân-lý, giải thoát chúng-sinh, nào biết phú quý vinh hoa là gì, không khổ hạnh bằng tây hồ-đồ, thì có thể nào mà trở nên một nhà giáo-chủ chính đáng được cả trăm triệu người thờ-phụng đời đời.

Ông Bernard Palissy, muốn theo đuổi tư-tưởng mình cho tới cùng, phải chẻ đồ đạc mà chụm lửa, người Pháp hồi bấy giờ ai không gọi ngài là điên.

Ông Martin Luther sách vở bị đốt ở thành Vittemberg (Đức-quốc): mình bị giáo-hoàng trục ra khỏi đạo; ở ẩn tại thành Warthburg, bởi vì đâu? Há chẳng phải vì muốn giữ vẹn và thực hành tư-tưởng mình về thiên-chúa giáo hay sao?

Ông Jean Jacques Rousseau, ông Voltaire, Victor Hugo, rày đây, mai đó, sang chỗ này, qua chỗ nọ, lìa xứ sở của mình, há chẳng phải khổ về tư tưởng hay sao?

Ông Galilée chỉ nhận mặt trời là chúa-tể thế-giới, tinh tú và trái đất xoay theo mặt trời, mà bị tòa thánh ở thành Rome (Ý-đại-lợi) cho là người nghịch đạo, buộc ông không được truyền bá sự thật ấy ra; ông hứa mà không chịu làm, đến 70 tuổi, vì muốn tránh khỏi giảng-tòa của Tòa-thánh, nên phải phục-qui mà nhận « quấy » của mình (1633), về già mang tật đui mà chết, thân thể của ông khổ cực như thế; đạo giáo đối với ông này nghiệt như thế, ai dám bảo người có tư-tưởng, nhất là có tự-do tư-tưởng, là người ở lầu cao gác tía?

Các đấng đạo luân-lý, giáo chủ phát minh, cải lương tôn giáo, văn-sĩ thiên văn, đã kể trên đây biết cái vui sướng của thế gian, của người đời là cái gì, nên ngày nay mới có hình đúc, tượng đồng, khói hương nghi-ngút.

Cái khổ là cái luật chung của tư-tưởng gia vậy.

(Còn nữa) Công-luận-báo

CHUNG TẤT
Quyển thứ mười tám

TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm pháo-thủ

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Giá: 0$05

Toàn bộ 18 quyển, mỗi quyển 0$05, hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa, mỗi quyển giá 0$25.

IN TIẾP THEO
Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký
(Les Aventures de Télémaque)
par Fénelon

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty
(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG,
ốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
RÒNG, NỨA và các thứ lâm sản nước Nam.
Có xưởng tại Bản [illegible] Vân-viên, Sở-cả

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »
(LES MISÉRABLES)
Soạn-giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN:		Quyển thứ		Giá
Phần thứ nhất, quyển thứ		1, mỗi quyển.		0$60
—	—	2,	—	0.45
—	—	3-4,	—	0.35
—	—	5-6,	—	0.45
—	—	7-8,	—	0.65
Phần thứ hai, quyển thứ		1,	—	0.48
—	—	2-3,	—	0.50
—	—	4-5-6,	—	0.60
—	—	7-8,	—	0.50
Phần thứ ba, quyển thứ		1-2-3,	—	0.55
—	—	4-5-6-7,	—	0.65
—	—	8,	—	0.65

Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển. 0.20

— cả 12 quyển gói làm một. 1.00

Sổ chi-phí về các công-sở ở Đông-dương

Số tiền chi-phí về việc làm các công-sở ở Đông-dương tính đến ngày 31 décembre 1924 vừa hết 68 840 700 đồng, chia ra các sổ chi-tiêu và các xứ trong cõi Đông-dương như sau này:

Các công sở ở Bắc kỳ: Sổ chi-tiêu chung chịu 8 831.250 đồng; sổ chi-tiêu riêng chịu 10.932.150 đồng; tổng cộng 19 733 400 đồng.

Các công sở ở Trung kỳ: Sổ chi-tiêu chung chịu 3 619 850 đồng; sổ chi-tiêu riêng chịu 4 999.750 đồng; tổng cộng 8.619 600 đồng;

Các công sở ở Nam-kỳ: Sổ chi-tiêu chung chịu 7 658 950 đồng; sổ chi-tiêu riêng chịu 10 468 070 đồng; sổ chi-tiêu hàng tỉnh chịu 5.078 580 đồng; tổng cộng 23.225 600 đồng;

Các công sở ở Cao mên: Sổ chi tiêu chung chịu 2.820 700 đồng; sổ chi-riêng chịu 5 179.000 đồng; tổng cộng 7,299.700 đồng;

Các công sở ở Ai lao: Sổ chi tiêu chung chịu 1.170.500 đồng; sổ chi-tiêu riêng chịu 1.911 900 đồng; tổng cộng 3.082.400 đồng;

Các công sở ở Quảng châu loan: Sổ chi-tiêu riêng chịu 700.000 đồng;

Các công sở về tì Hỏa xa: Sổ chi-tiêu chung chịu 4 980 000 đồng;

Tổng cộng: Sổ chi-tiêu chung chịu cả thảy 29.051.250 đồng; các sổ chi-tiêu riêng chịu 34.210.870 đồng; sổ chi-tiêu hàng tỉnh ở Nam-kỳ chịu 5.078.580 đồng. Hợp cộng là 68.840.700 đồng.

Về năm 1925 lại làm các công-sở mới nữa chi-phí cả thảy hết 5.000 000 đồng, thì 2.400.000 đồng về sổ chi-tiêu chung chịu, 2.200.000 đồng về các sổ chi-tiêu riêng chịu và 400 000 đồng về các sổ chi-tiêu hàng tỉnh chịu.

Vậy tính đến cuối năm 1925, số chi-phí về các công-sở ở Đông dương cả thảy là 73 300.000 đồng; cộng với 700.000 chi-phí về bến tàu Hải-phòng nữa, thì số tổng cộng cả thảy là 74 000.000 đồng.

Số chi-phí về việc làm các nhà thương và các trường học. — Lệ thường thì phàm những việc tạo tác các lâu-đài nhà cửa dùng cho các công-sở thuộc phủ Toàn quyền hay là dùng vào việc có ích-lợi chung cho cả cõi Đông dương, thì thuộc về sổ chi-tiêu chung chịu; còn những việc tạo-tác các lâu-đài nhà cửa dùng các sở thuộc riêng của xứ hay các tỉnh, hay chỉ có ích lợi riêng cho các xứ, các tỉnh thôi, thì thuộc sổ chi-tiêu các xứ hay các tỉnh chịu.

Thế nhưng tự năm 1914 tới nay, sổ chi-tiêu chung phải gánh nhiều số chi-tiêu rất lớn về việc làm nhà thương cùng các trường sơ-học, là những khoản tiền lẽ ra các sổ chi tiêu riêng các xứ phải chịu lấy mới phải.

Từ năm 1914 đến năm 1925, sổ chi tổng cộng của sổ chi tiêu chung hết là 15 900.000 đồng; trong số ấy thì số tiền làm nhà thương hết là 2.057.000 đồng, số tiền làm trường học hết là 5 047 000 đồng, tổng cộng hết 7.104.000 đồng, nghĩa là hết 44% trong sổ chi tổng cộng của sổ chi tiêu chung về việc làm các công sở trong cái thời kỳ ấy.

Cũng trong cái thời kỳ ấy, các sổ chi tiêu riêng các xứ và các tỉnh chi hết 19 000 000 đồng về việc tạo tác các công sở, trong số ấy thì 850.000 đồng chi vào việc làm nhà thương và 2.100 000 đồng chi vào việc làm nhà học.

Sau nữa lại trích một số 8.500.000 phật-lăng trong số công thải 90 000.000 phật lăng, để phân phát cho các xứ chi vào việc làm các nhà thương và các nhà học; các trường sơ-học các tỉnh, các trường kỹ-nghệ, canh-nông, các nhà hộ-sản, bệnh viện vân vân.., Tính theo thời giá thì vào khoảng 700.000 đồng bạc, trong số ấy thì 450 000 đồng chi vào việc làm nhà thương, và 250.000 đồng chi vào việc làm nhà học.

Tính ra tự năm 1914 đến hết năm 1925 số tổng cộng các khoản của các sổ chi tiêu chung, sổ chi tiêu riêng và sổ chi tiêu hàng tỉnh về việc tạo tác các công sở hết là 35 600,000 đồng. Trong số ấy thì về việc làm nhà thương hết 3.350,000 đồng, làm nhà học hết 7 400.000 đồng, tổng cộng hết 10.750.000 đồng, nghĩa là vừa hết 30% trong số chi tổng cộng nói trên kia.

Số chi-phí về việc tu-lý các công sở

Vì các công-sở mở ra càng ngày càng nhiều, nên cũng nhân số chi-phí về việc tu-lý các công sở ấy cũng tăng dần lên mãi. Năm 1918 số chi-phí ấy hết 450,000 đồng tới 80.000 đồng do sổ chi-tiêu chung chịu, 370.000 đồng do các sổ chi-tiêu riêng các xứ chịu, đến năm 1922 thì số chi-phí ấy lại tăng lên tới 884.400 đồng, năm 1923 hết 940.800 đồng, và năm 1924 hết 1.041.000 đồng, trong số ấy thì 259,280 do sổ chi tiêu chung chịu, và 781.770 đồng do các sổ chi-tiêu riêng các xứ chịu.

Ở Nam-kỳ, các công sở do công-quĩ hàng tỉnh lập lên, thì số chi-phí về việc tu lý các công-sở ấy, năm 1918 hết 58.125 đồng, năm 1922 hết 102.060 đồng, năm 1923 hết 271.080 đồng, đến năm 1924 lại sụt xuống 212.010 đồng.

(*Còn nữa*) D. dịch

VĂN UYỂN

Vịnh lối vào động

Đào-nguyên chốn đó ở đằng mô,
Miệng niệm chân theo lữ khách vô.
Khúc khuỷu thôi ghềnh thì xuống thác,
Chênh vênh qua giốc lại lên gò.
Túi nghiêng phong nguyệt tênh tênh [nhẹ],
Bầu giốc quan sơn bước bước xô.
Ướm hỏi xưa kia ai chỉ lối,
Đào nguyên chốn đó ở đằng mô.

* * *

Chập chờn lối liền với đường ba,
Quên nước làng mây thú vị là.
Cái nhẹ chân tiên kia quãng vắng,
Mai treo đầu gánh nọ đằng xa.
Gió thông phảng phất tan niềm tục,
Kinh bối mơ màng nhẹ bước hoa.
Ướm hỏi khách trần đây có phải?
Đào nguyên lối cũ nước non nhà.

Vịnh chùa Tiên

Thắng giới chùa Tiên giống mũ đỏ,
Đường ghềnh núi thẳm bậc vân thê.
Một hang xây đắp lồng gương thỏ,
Hai cửa ra vào tỏa khói nghê.
Trống đá thụ trời khua mộng tỉnh,
Chuông rừng khách bụt gọi cơn mê.
Tòa vàng bệ ngọc mây in sắc,
Giải phiền, sa-sa rã bến bể.

Vịnh chùa Cửa-võng

Cửa-võng chùa đây mới hỏi ra,
Rõ ràng mây nước núi non nhà.
Di hình đời trước còn lưu để,
Linh tích người xưa kéo gọi là.
Miễn có mấy gian phong cảnh bụt,
Đường ghềnh một khúc quán hàng ta.
Mây bay đâu sẵn từ vân đấy,
Chẳng cũng đào nguyên cũng cỏ hoa.

Vịnh cửa động

Sương che tuyết điểm núi càng non,
Cửa động trời xây đá chẳng mòn.
Thơ vịnh trăm bài in vẻ phấn,
Ngự đề bốn chữ đượm mầu son.
Gương treo núi chắn thành xây ngất,
Bóng gác cây la tán rợp tròn.
Phong cảnh, giang-sơn, nhân-vật đó,
Muôn đời tô-điểm sắc xuân non.

Vịnh trong động

Động-tiên xây đắp biết bao đời,
Mây vẽ rồng bay mọi vẻ tươi.
Cỏ, sẵn núi chầu phô sắc đá,
Phật bà tượng chuốt nét hương trời.
Thiên-đình nọ tối vầng mây tỏa,
Địa-phủ kia hang bóng nguyệt soi.
Giá áo, lợn, tằm, tiền, gạo sẵn,
Người tiên khách bụt tháng ngày vui.

Hà-văn-Cộng.

Vịnh con gà sống

Ra công đánh thức người đời,
Rạng đông đã gáy gọi người ngủ trưa.
Cúc cu tiếng gáy chẳng vừa,
Gọi anh điền tốt ra bừa ruộng đi.
Ruộng bừa, mạ tốt xanh rì,
Vụ sau anh gặt ai thì vui hơn,
Phận anh chẳng phải thiệt đơn,
Nhờ anh ta lại no hơn mọi ngày.
Nghe nhời ta gọi dậy ngay,
Dậy mà làm việc hôm nay cho vừa.

N. v.-Nhung (Y-Yên)

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Blennorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

5361

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0, 12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông Bùi-xuân-Thành

61—63, Rue du Coton — Hanoi

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Lấy đức báo thù

Nàng Mã-lệ là công-chúa nước Dạy-đế-lợi, thân-phụ nàng tên là Tỷ-lợi-á ở ngôi làm vua hơn hai mươi năm, rộng nằng chính-sự, thương yêu nhân dân, trong nước thịnh trị. Chỉ duy có trong tôn-thất, lắm ông làm quan lớn, chuyên quyền thị thế, cùng khuynh-loát lẫn nhau, thêm chỉ có nhiều ông muốn bỏ vua Tỷ-lợi-á, để tiếm ngôi hoàng-đế.

Hoàng-đệ tên là Uy-nhĩ-tôn, làm quan Trung-tướng đã lâu năm, có tính tàn nhẫn, bình nhật thường hay thị-thế kiêu căng, thế mà đối với bọn binh sĩ lại sẵn lòng yêu đương binh-vực; cho nên bọn binh-sĩ đều cảm ân quan Trung-tướng mà hết lòng trung-thành.

Có một khi vua Tỷ lợi á thiết yến đãi quần thần, các quan văn-võ đến đông-đủ, hoàng-đệ Uy nhĩ-tôn cũng đến dự yến, trong lúc các quan ngồi dự yến đã yên, vua cất chén rượu ban lời chúc thọ cho các quan đại-thần. Đoạn lại vuốt râu mé: tươi cười nói rằng:

— Từ khi chẫm lên ngôi đến nay, nhờ công việc các quan đại-thần giúp đỡ, được trong nước yên ổn, trăm họ thái bình, ân đức ra khắp bốn cõi, dân gian được nhờ, có thể trên tỏ với đức Thượng-đế rằng: « Mình giữ cái trách-nhiệm chăn-dân, đã làm được hết bổn-phận, sạch sẽ không tội ».

Các quan đại-thần ai cũng tán dương lời vua phán là chí đáng.

Chỉ duy có Hoàng-đệ Uy-nhĩ-tôn sầm sắc mặt, có ý bất-bình, nói to lên rằng:

Anh ở ngôi hoàng đế, hưởng vị chí tôn nhất nước, danh giá đến thế là cùng cực, giàu có cả toàn quốc, thế là đã rồi còn lo gì nữa. Đến như em đây trăm điều không được mãn-nguyện, thì vui nỗi gì. Anh em cùng một bụng mẹ sinh ra, sao phú-quý bần tiện cách nhau xa thế.

Uy-nhĩ-tôn phát ra lời nói ấy, là có ý ghen rằng cùng là anh em mà một người làm vua, một người làm tôi thì bực tức lắm.

Vua Tỷ lợi-á chưa hiểu tâm can hoàng-đệ, nghĩ rằng em mình quen thói xa hoa, tiêu pha phóng lãng, đến nỗi tiền của thiếu thốn không làm sao được, mới phát ra lời nói ấy. Kíp truyền lệnh quan Tài-chính đại-thần phát tiền kho ra mười vạn bạc, cho Uy-nhĩ-tôn.

Uy-nhĩ-tôn mỉm cười, Kỳ tôn biên nhận lĩnh một số tiền mười vạn bạc, yến tiệc đã tan, các quan đại-thần đều lui triều, ai về nhà ấy.

Sau khi Uy-nhĩ-tôn đã được số tiền mười vạn, nghĩ thầm rằng: món tiền này tự dưng ở đâu đến, chứ không phải là tiền huyết hãn của ta làm ra, không gì bằng ta tán số tiền này cho bọn binh-sĩ, để thu phục lấy lòng chúng, chắc rằng chúng hết lòng với ta, rồi ta sẽ lợi dụng chúng làm việc gì cho ta cũng nên. Từ đó Uy-nhĩ-tôn hay thưởng tiền cho các binh-sĩ, hơn một năm giời số tiền mười vạn bạc đã khánh kiệt, mà cái cơ mưu của Uy-nhĩ tôn định làm, cũng bởi đó mà dóm lên.

Nhân gặp lúc lân quốc gây sự chiến tranh, đem binh sang đánh. Vua Tỷ-lợi-á sai Uy-nhĩ-tôn đóng cầm binh đi dẹp giặc.

Uy-nhĩ tôn lĩnh cầm binh đi đến nửa đường, bỗng tự dưng hãm cương ngựa lại, không tiến lên nữa.

Các tướng-tá hỏi có làm sao, đương tiến binh đi, bỗng dưng dừng lại.

Uy-nhĩ tôn nói:

— Nay vua Tỷ-lợi-á đã già nua lắm rồi, nếu không truyền ngôi cho Uy-nhĩ-tôn này, thì ta thề rằng, nhất định không chịu tiến binh, tha hồ cho giặc ngoài kéo đến phá nước.

Nói xong, liền sai người đem tin ấy báo cho vua biết.

Vua Tỷ lợi-á nghe nói nghĩ thầm rằng:

— Nay binh quyền ở cả tay hắn, vậy cánh nó lại to, bằng lòng truyền ngôi, mình phải thoái vị, không bằng lòng truyền ngôi, mình cũng phải thoái vị, bất nhược ta bằng lòng truyền ngôi là hơn, còn có thể hưởng an lạc được đôi chút. Không bằng lòng truyền ngôi thì tính mệnh không toàn. Vậy thì không bằng lòng truyền ngôi mà chết, thà rằng ta bằng lòng truyền ngôi cho hắn, còn có thể sống tạm bợ được ở trên đời! Kế đã định rồi, liền sai quan sứ-thần cầm tờ chiếu thư đến quân trung, tuyên lời truyền ngôi cho Uy-nhĩ tôn.

(*Còn nữa*) Thạch-bằng dịch thuật

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ
CŨNG CẦN PHẢI BIẾT :

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thông-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển : : : : : 0$15
Tiền cước thường : : 0, 05
Tiền cước Recommandé thêm : : : : : 0, 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI

6701

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền dôi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ
LỚP DỰ-BỊ

Giá bán 0$12

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ sáng thứ năm, chạy đến Napé, nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Thakhek, đáp tàu thủy đi Vientiane.

LƯỢT VỀ

Thakhek cứ sáng chủ nhật chạy về Napé, nghỉ, sáng hôm sau chạy về Vinh, kịp đáp xe hỏa đêm đi Hanoi.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi xin đánh giây thép trước mươi bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đồng-hới đợi xe lửa ở Huế ra chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

LUỒNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG (PHỦ-QUÌ)

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh Đồng hà. Yên-lý, Savanakhet

12

SỐ 289

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Quốc-vương nghe nói, liền mời Đại-thánh đi ra khỏi hoàng cung, vào ngồi trên bảo điện làm lễ lạy tạ, xong rồi hỏi rằng:

Thưa trưởng lão, buổi sáng lúc nghĩ vào đây hình dung coi tuấn tú lắm, sao bây giờ lại đổi ra một hình dạng khác?

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Chẳng nói giấu gì bệ hạ, người vào cung nay là sư-phụ tôi, tức là ngự đệ vua Đường tên là Tam-tạng, còn tôi đây là đồ đệ tên là Tôn-ngộ-không, lại còn hai người đồ đệ nữa, là Trư-ngộ-năng và Sa-ngộ-tĩnh, hiện ở cả ngoài nhà quán dịch. Vì bệ-hạ quá tin lời con yêu tinh, chực lấy tim sư-phụ tôi để làm vị dẫn thuốc, cho nên tôi phải hóa làm sư-phụ tôi, vào đây để bắt con yêu tinh ấy.

Quốc-vương nghe nói, lập tức truyền chỉ sai quan thái-tể, đi ngay ra ngoài quán dịch mời Đường-tăng và hai đồ đệ vào trong triều.

Lúc ấy Tam-tạng [illegible] nói Đại-thánh đuổi đánh con yêu ở trên không, sợ quá phách lạc hồn xiêu, trên mặt lại phải gián cái mặt giả, đang nghĩ lấy làm buồn bực, bỗng thấy nói quan thái-tể ra mời vào triều, lại càng sợ quá.

Bát-giới nói:

Sư-phụ chớ sợ, lần này không phải là họ mời sư-phụ vào để lấy tim gan đâu, chắc là sư-huynh đã đánh được loài yêu-quái, nên họ ra đón sư-phụ vào để tạ ơn.

Tam-tạng nói:

Đã đành là họ mời ta vào để tạ ơn, nhưng mặt mũi ta coi ghê như thế này, thì đi vào làm sao cho được.

Bát-giới nói:

Sư phụ cứ đi, sư-huynh tôi sẽ có phép giải.

Tam-tạng không biết làm thế nào, đành phải cùng Sa-tăng và Bát-giới đi ra ngoài sân nhà trạm.

Viên thái-tể trông thấy sợ hãi mà nói rằng:

Ô hay, sao các vị này trông như thể là yêu quái thế?

Sa-tăng nói:

Quan lớn chớ thấy chúng tôi hình dáng xấu xí thế này mà lấy làm lạ, vì chúng tôi là [illegible] sinh ra xấu vậy thế này.

Rồi ba người cùng viên thái-tể đi vào trong điện, Đại-thánh trông thấy liền chạy ra đón, bèn bỏ cái mặt giả ra cho Tam-tạng, thổi đánh và một cái, Tam tạng lại hoàn lại nguyên thân, tinh thần trông lại có vẻ sáng sủa hơn trước.

Quốc-vương đang ngồi ở trên điện vội vàng bước xuống chạy ra đón và nói rằng:

Xin kính chào đức Pháp-sư lão-phật.

Rồi quốc-vương mời cả bốn thầy trò đi lên trên điện, Đại-thánh liền hỏi rằng:

Bệ-hạ có biết con quái nguyên nó ở phương nào lại đây. Lão-tôn sẽ cùng bệ-hạ đến tận nơi mà bắt, để trừ tuyệt cái họa về sau.

Quốc vương ra ý hổ thẹn rồi nói rằng:

Ba năm trước, khi nó đến đây, trẫm có hỏi nó, thì nó nói là ở cách thành không xa, ngoài 70 dặm về phương nam, có một chòm dương liễu, trong đó có một nơi gọi là Thanh-hoa-trang, [illegible] nó. Nó nói là tuổi đã già không có con giai, chỉ có người vợ sau sinh được một đứa con gái, tuổi mới 17, chưa gả cho ai, tình nguyện đem vào dâng trẫm. Trẫm nhận cho đem vào cung, [illegible] bị bệnh, [illegible]

sẽ công hiệu gì. Nó nói là có phương thuốc tiên, phải cần lấy tim trẻ con sắc lấy nước để uống thuốc. Trẫm ngu-mê vội tin lời nói của nó, bèn hạ lệnh cho bắt các con trẻ ở dân gian, định giờ ngọ hôm nay sẽ mổ bụng lấy tim. May đâu thiền tăng lại hạ giáng tới đây, khám phá được cái tà thuật của con yêu ma, không những đã cứu mạng được cho hơn nghìn đứa trẻ con khỏi bị chết uổng về cái mũi dao oan-nghiệt, lại cứu được mạng cho chính trẫm khỏi bị chết nhục vì cái bả độc tà-dâm, [illegible]

tòa Quang-lộc dọn cơm chay cho Bát-giới ăn.

Bát-giới đánh rõ no nê, rồi ra bộ hăng hái, theo Đại-thánh cùng cỡi mây đi.

Quốc-vương và phi-hậu cùng văn võ bách quan thấy vậy đều lấy làm sợ hãi, cùng nhau ngửa lên giời trông theo mà vái lạy, và bảo nhau rằng:

Hai vị hòa-thượng ấy thực là hai vị chân-tiên chân-phật giáng hạ trần gian.

Đại-thánh đem theo Bát-giới, trông thẳng về phía nam mà bay đi, chừng 70 dặm thì hạ mây xuống, đi [illegible]

chín cành đâm thẳng lên như chín cái chạc, lấy tay đi về bên tả ba cái, đi về bên hữu ba cái, rồi giơ hai tay ôm lấy thân cây mà rung, vừa rung vừa kêu lên ba tiếng: mở cửa! mở cửa! mở cửa! thì tự nhiên thấy động Thanh-hoa.

Đại-thánh nghe xong, liền cho thổ-địa ra về, cùng Bát-giới nhảy qua sang bờ ngòi bên kia, đi tìm chỗ có cây dương ấy, quả nhiên thấy một cây có chín cành, Đại-thánh liền bảo Bát-giới rằng:

Nhà ngươi hãy tránh xa ra, để ta [illegible] (*Còn nữa*)

Áo bành tô đi mưa, không thấm nước « SALF ».

Có bán tại hiệu:

CHABOT

49 bis, Rue Paul Bert, Hanoi

Giá: 28$00

MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (phố Hói), Hanoi.

Máy nói số 242

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, [illegible] tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng [illegible] chiếu cố.

MỘT CÁI NẠN GỚM GHÊ

Vừa rồi có một người [illegible] xuân-sanh chừng đôi mươi tuổi, chẳng biết đi lững thững thế nào đâm ngay vào đường xe-lửa, thành thử bị xe lửa chẹt phải.

Chân tay bị xe nghiến đứt rời cả ra, còn mình mẩy thì bị xe ra tan-tành từng mảnh, lôi thôi ra đến mấy trăm thước. Sau khi khám xong mới biết rằng người thiếu-niên ấy vì mắt kém cỏi nên khi ấy không trông thấy đoàn xe lửa tới nơi, thành thử mới đến nỗi thế.

Những cái nạn như thế, thật đáng [illegible] biết là bao nhiêu, nhất là [illegible] con trai trẻ như vậy mà sao mắt lại kém-cỏi như kia, để đến nỗi gây nên cái vạ khốn nạn ấy, thật cũng đáng thương tâm lắm thay! Xét ra nguyên nhân của cái thảm trạng, chẳng qua chỉ bởi không biết giữ gìn con mắt nên mắt mới kém, mới thành ra thế. Tuy [illegible] mà muốn tránh khỏi những cái nạn như thế, thì cũng rất dễ mà chẳng tốn kém là bao.

Ấy là [illegible] COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX thì những cái nạn như thế, mười phần tránh được đến chín. Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX thật là thứ thuốc chuyên-trị để trị các chứng đau mắt, nhất là những người mới bị đau mắt thì lại công-hiệu lạ thường. Vậy nên trong nhà, bất cứ bao giờ, cũng nên có một lọ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX thì khi nào thấy mắt hơi đỏ, hơi đau, thấy sáng dậy mà [illegible] thì chỉ nhỏ vài giọt thuốc ấy vào là tự khắc khỏi ngay, phòng sinh nặng ra khó chữa được.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có bán ở hiệu CHASSAGNE 59, phố Paul Bert, Hanoi và ở các hiệu thuốc [illegible]

NHÀ BÁ-CHƯƠNG

[illegible] là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất Salol
và chất: Uroformine

Giá 1$80 một hộp

ĐỒNG HỒ vỏ kền nhẹ nhàng sinh đẹp

Đồng hồ này chế tại một đại xiêng bên Pháp toàn theo lối mới máy kỵ mã chạy cực bền giáng coi sinh đẹp bảo hành 2 năm giá bán cả cước 2$80 gửi lĩnh hóa giao ngân thêm 15 su

河内 PHÚC-VINH 福榮

17 R. Sầm Công ngay rạp Quảng Lạc Hanoi

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng [illegible], làm cho lên da, dùng để trị bệnh lở, và các bệnh ngoài [illegible] thuốc ấy dùng phải [illegible] với Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

31 phố Paul Bert Hanoi

NHỚ BẠN TRI-ÂM

Nhớ người người cũng nhớ ta,
Đêm khuya thanh vắng ai là tri âm?
Buồn không thơ thẩn một mình
Biết ai là kẻ nhớ nhời nước non.
Cách nhau đã mấy giăng tròn,
Người về Quí-quốc ta thời Nam-bang.
Ước gì cho thấy mặt chàng,
Để em tỏ chuyện nguồn-cơn sự nhà.
Anh đi anh có biết chăng?
Ở nhà em những muốn chẳng với giai.
Ngặt vì lại sợ sai nhời,
Cho nên em phải thờ-ơ một mình.
Khi buồn em phải giải xầu.
Chè tầu Kim-thái uống giây lỡ khuâng.
Này này ơi hỡi đồng bang?
Chè tầu tốt thế ta nên mua dùng.
Chè ngon hương nhất lạ thay,
Chè tầu ngon thế ai đương cho bằng.

Bảo-Ngọc lại cảo

KIM-THÁI

N° 3, Rue des Cantonnais, Hanoi

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).

— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.

— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA

56 t, phố hàng Gai, Hanoi

Agents d'Annonces en Europe:

L. MAYENCE & Cie

DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cũng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quảng-đông* bên *Tàu*, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, vân vân, dùng cách hóa-học điều-chế, xa-gần ai cũng biết tiếng.

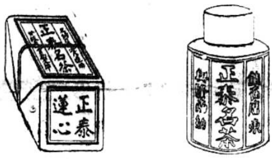

Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG-HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ » cũng được nhiều quí-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU:

Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25

Hải-dương, phố Khách, số 14.

Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch

Trung-kỳ Nhơn-dân Đại-biểu viện. — Chanh-phủ có phụ cấp cho phòng trị-sự viện Trung-kỳ Nhân-dân đại-biểu một số bạc là một trăm tám mươi đồng (180$00) để sung vào phí khoản về văn phòng của hội-đồng trị-sự trong nửa năm 1927 này.

Nghe đâu chánh-phủ cũng đương dự định dựng một tòa nhà, để làm nơi hội-đồng và phòng giấy của viện Nhân-dân đại-biểu.

Việc lập nhà túc xá cho học-sinh Việt-Nam ở Paris. — Việc dựng nhà túc-xá cho học-sinh Đông-dương lưu học ở Paris, hiện nay bên Pháp đương tiến-hành, hội-đồng trị sự về việc ấy định dựng một tòa nhà gồm có 20 phòng, mỗi phòng phỏng chừng dung được 5 người lưu trú. Nhà Túc xá của học-sinh Đông-dương này, về phần học-sinh Trung-kỳ thời được 5 phòng, phỏng chừng dung được 25 người. Phí khoản về việc kiến-trúc 5 phòng ở nhà túc-xá ấy dự tra là 25 000$00, số tiền này về phần Trung-kỳ chịu.

Quan Khâm-sứ đã ký nghị-định lập một hội-đồng để chủ-trương việc lạc-quyên thu tiền sung vào phí khoản ấy; hội-đồng này quan Học-chánh Giám-đốc Trung-kỳ làm chánh chủ hội, còn hai ông hội-viên là một quan cai-trị tòng sự ở tòa Khâm, một ông giáo dạy ở trường Quốc-học.

Cuộc lạc-quyên này mở khắp các tỉnh Trung-kỳ, do các tòa sứ thu tiền, đến hôm 31 décembre 1917 này là hết hạn.

Việc này là một việc rất cần rất ích, tưởng các nhà hảo tâm trong toàn kỳ ta, nên kẻ ít người nhiều giúp vào công cuộc ấy; số tiền của ta góp vào đó sẽ đem ra xây dựng nơi ăn chốn ở cho anh em học-sinh của ta lưu-học bên Paris.

Sau đây xin dịch lại bài bá cáo về việc ấy như sau này:

« Trường Đại-học Paris hiện nay gần có hai vạn ba nghìn học-sinh, trong số ấy có 3 nghìn 5 trăm học-sinh ngoại-quốc. Đối với các học-sinh ấy cái vấn-đề « sinh-hoạt khó khăn » cũng bách thiết như đối với các người thổ trước ở Paris vậy, nên nhiều người phải bỏ một phần thì giờ học tập, để ra ngoài kiếm việc làm thuê mỗi ngày 1 giờ đặng kiếm thêm tiền, lại cũng có người phải nửa chừng thôi học.

« Một nhà có lòng từ thiện là ông Deutsch de la Meurthe đã giải quyết cái vấn-đề khó khăn ấy, ông tặng cho nhà Đại-học Paris một số tiền là 10 triệu *franc*, để làm một tòa nhà ở thành Paris gần công viên Monsouris để dung nạp được 350 học-sinh lưu trú.

« Đạo luật ngày 27 juin 1921 đã định rằng Chanh-phủ mua lại của thành-phố Paris một khoảnh đất 28 mẫu tây ở miền ấy, để cho trường Đại-học. Ngày 9 juillet 1925 thì tòa nhà Deutsch de la Meurthe hoàn-thành vậy.

« Nhà túc-xá cao-đẳng học-sinh thế là đã có cơ sở rồi. Năm 1926, nhờ món tiền 5 triệu của ông Birmans tặng, nên tòa nhà của học-sinh Bỷ-lợi-thời mới thành-lập được, dung-nạp được 200 học-sinh nước ấy. Cũng mùa hạ trong năm ấy, Hoàng-thân xứ Galles đã chủ-tọa lễ khánh-thành tòa nhà của học-sinh Gia-nã-đại, đã dung được 50 người học-sinh xứ ấy. Tòa nhà ấy dựng lên được, là nhờ số tiền 2 triệu 60 vạn francs của ông Nguyễn-lão nghị-viện Wilson tặng. Gần đây lại mới làm xong hai dãy nhà để cho học-sinh Argentine, dung được 50 người, ấy là nhờ món tiền 1 triệu 25 vạn phật-lăng của ông Remberg cho.

« Nhiều nước khác cũng đã theo gương tốt ấy, mới rồi quan Thuộc-địa tổng-trưởng và quan Đông-dương Toàn-quyền hết sức cổ-động, nên những người Pháp ở Đông-dương cũng định dựng một tòa nhà có thể dung được 100 học-sinh Đông-dương.

« Có quan toàn-quốc về việc khoáng-trương Đại-học học-sinh túc-xá » thay quyền trưởng-trú nhà túc-xá và để góp tiền.

« Cơ-quan ấy có một hội-đồng giám-đốc do ông Nguyễn-lão nghị-viện Honorat nguyên Thượng-thư làm chánh hội-đồng, và một hội-đồng gồm có nhiều hội-viên là các ông Giáo-sư các khoa trong trường Đại-học, các nhà tán-trợ trọng yếu hay là người thay mặt, cùng các đại-biểu học-sinh tổng hội công-tử.

« Quan Thuộc-địa tổng-trưởng và quan Đông-dương Toàn-quyền đã cùng cơ-quan ấy thương-lượng về cái dự án làm sở nhà cho học-sinh Việt-Nam.

« Cái đại-ý trong bản dự-án ấy là do mấy người Pháp danh-giá ở Đông-dương am-hiểu những ý nguyện của học-sinh Việt-Nam và của cha mẹ học-sinh, đã họp hội-đồng nhỏ để bàn-bạc rồi.

« Theo mấy kỳ thương-lượng đầu tiên thì đã quyết định rằng muốn làm một sở nhà dung được 100 học-sinh, chiếu theo thời giá ngày nay phải một món tiền 5 triệu francs. Món tiền ấy sẽ chia cho những người Pháp và các hãng công thương Đại-pháp có lòng với cuộc tương-lai Đông-dương, các gia-quyến học-sinh Việt-Nam, Cao-mên và Ai-lao và chánh-phủ Đông-dương đều chịu ».

Việc Nam-kỳ

CẦN-THƠ

Cái án Ninh-Thạnh-Lợi. — Tối thứ sáu tòa đã xử xong vụ Ninh-thạnh-Lợi là việc một bọn Cao-man làm sự quấy rối, mười giờ tối thì đã đọc án rồi.

Sớm mai thứ sáu sau khi nghe xong người chứng chót, quan Chánh tòa biểu quan Chưởng-lý buộc tội thì quan Chưởng-lý Moreau đứng dậy xin Tòa buộc tội hẳn hòi Danh-Mộc.

Quan Chưởng-lý Moreau vừa dứt lời thì quan trạng-sư Cade bước ra cãi hộ cho Danh-Mộc. Ngài nói coi tình tuồng lâm và thỉnh thoảng gỡ bớt lần lần tội của Danh-Mộc mà làm cho Danh-Mộc khỏi bị chết chém. Ngài mở đầu như vầy.

Bổn phận tôi phải bào chữa cho tên Danh-Mộc và theo như mấy tội tòa đã buộc và tôi không nói giông giải chi vô ích tôi chỉ xin tòa xét giùm những chỗ mà Danh-Mộc được tha lỗi. Nếu xét ra cho cùng tận, lỗi ấy tại ai? Có phải là tại Chánh-phủ lúc đầu có trừ dẹp được chăng?

Rồi đó ngài mới nhắc sự tích của tên Danh-Mộc chẳng qua cũng là một tên quê mùa dốt nát vì nghe lời anh rể là Chốt và Khả-Lạc mà phải lầm theo nẻo quấy. Ai là đứa thủ phạm? Tên Chốt tử trận. Khả Lạc trốn mất hai tên đầu đảng ấy chưa đền tội của nó làm mà nay lại nhét vào tên Danh-Mộc.

Bấy nhiêu máu đã đổ rồi nên ngài xin tòa phạt nhẹ Danh-Mộc.

Kế tòa bãi hầu hồi mười hai giờ thiếu mười, chiều một giờ nhóm lại và quan Chánh tòa đọc 274 câu hỏi tòa bãi vô nghị mấy câu hỏi ấy và năm giờ sau hồi mười giờ tối tuyên án như sau này:

Danh-Mộc, Danh-Nghẹt, Danh-Sốc, Danh-Xường, Danh-Sen, *chung thân khổ sai.*

Danh-Xiêm, Danh-Sang *hai mươi năm khổ sai.*

Danh-Liêu, Danh-Tố Danh-Siêu *năm năm tù.*

Nhà Bán-Báo « TAM-TAM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

DÙNG LÀM GÌ???

Các thứ Hàng Thêu rất đẹp!

Dùng để biếu, để mừng. Giá nhất-định.

Hỏi hay viết thơ cho hiệu:

VĨNH-XƯƠNG

110, Avenue Paul Doumer, Haiphong.

7.182

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

o Theo hình tô-điểm in ra đây, chứ không nên có [illegible]
về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì
không ai có thể tin được!
Xin [illegible]

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã khảo-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư số báo này.

Giá là 1$80

PHARMACIE MONTÈS - HANOI

NHÀ ĐÔNG HỒ BÁ CHƯƠNG

Dubonnet
Rượu DUBONNET
là rượu bổ và dưỡng lấp sức lực lại

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, [illegible] & Cie

Cả các khí-quản nữa...

Dù ở ngoài phòng-bị thế nào mặc lòng, nếu cơ-thể ở trong không có gì bảo-hộ, thì trùng-độc nó cũng vào được khí-quản của ta. Muốn cho chắc chắn, chỉ có một cách, là dùng một thứ thuốc trong, trực tiếp khu khiển đến khí-quản, thuốc ấy là:

GOUDRON GUYOT

Chế bằng thông-hồ Na uy nguyên chất cất hơi. Thuốc ấy trừ bệnh, phòng bệnh rất hiệu. Các bệnh đau cuống phổi, đau buồng phổi dù mới dù cũ dùng thuốc ấy trừ được chắc chắn. Có thứ thuốc nước, có thứ thuốc viên, và có thứ thuốc kẹo.

Đòi lấy thuốc hiệu GOUDRON GUYOT nước viên, hay kẹo. Thứ nào cũng có giấy ba sắc giản ngoài: Tím xanh, đỏ, và địa chỉ của hiệu Maison FRERE, 19, Rue Jacob, PARIS (6e). Chớ lấy các thứ bắt-chước làm tương tự thứ này.

Hiệu bào chế nào cũng có bán

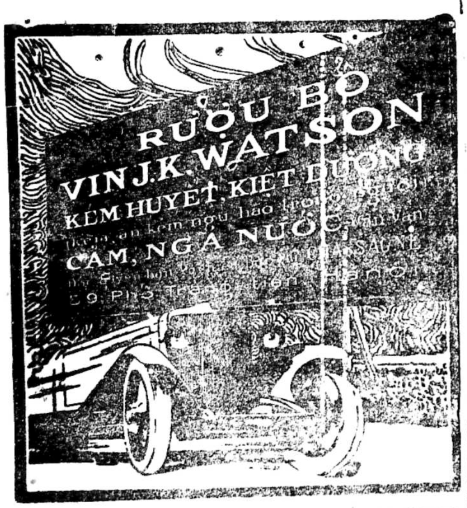

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Ngày thứ hai 5 Décembre và trong cả tuần lễ

Một dịp bán « may mắn lạ-lùng »

Ở gian bày hàng:

Vải thường và vải hoa, lụa, hàng trắng, thảm, áo lót-thịt, mũ lớn, mũ nhỏ và các thứ bí-tất.

Có giảm giá từ 50 đến 75 %

Bản-hiệu có lời kính mời các qui-khách nên nhân dịp tốt này đến mà mua.

Thường-thường về buổi chiều đông khách, mua bán hay phải chờ-đợi, có điều không tiện, vậy bản-hiệu xin kính mời các ngài nên đến mua buổi sáng thì tiện hơn.

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cedrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Brousmiche.

RƯỢU BẠT-HÀ GET.

PIPPERMINT GET

rượu này uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0$80

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi có bán thôi.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho đau đớn ở trong đường tiểu-tiện, bàng-quang, quả-thận và làm cho mụn mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đã yêm nhiễm vào các cơ-quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là dễ khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi uống vào thì làm lẫn với nước tiểu mà thành ra xanh và rửa ráy những vật bẩn đã sinh ra bởi sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà dùng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, bớt sưng, hết buốt, và không còn tăng bệnh lên được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngọc-hành, bàng-quang, quả-thận, và chuyền sang các cơ-quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại còn chuyền sang chân-huyết, lấn sang quả-thận mà sau lại chàn lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần mà chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể cạnh tranh với đời được.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THÁI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

ĐÈN MĂNG-SÔNG

(LAMPE COLEMAN)

SÁNG NHƯ SAO BĂNG!

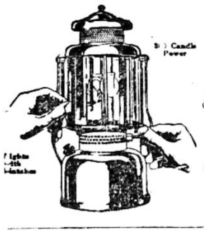

Rất tiện cho các nhà sang-trọng và các khách-sạn ở khắp các nơi không có đèn điện

Cách dùng rất giản-dị! Thắp không tốn!

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.

3007

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 69

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai:* **1,50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3303

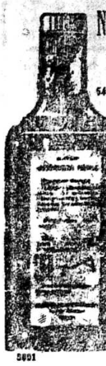

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rảo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BÒ 1$60

3601

RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn tiêu, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai không đều quên đặng.

Ai ai dùng nó cũng đặng, nhưng là người bịnh ọp cũng đàn bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái ban, ho cảm mạo tức ngực, rét ban của lưỡi trắng, trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít huyết suy và con gái tóc đang lớn cũng đờn bà kế khi lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp .e cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trừ hết mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chứng và chúng ta giám kêu thuốc đó rằng: Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liquide de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đặng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khảo nóng lòng ta

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly có bán theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 8 ly trước cữ rét 2 giờ rưỡi, thì ly ly chót uống trước cữ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc hạng nhứt tại Paris

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: Francs **72.000.000**

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927: » **85.500.000**

HỘI ĐỒNG TRỊ-SỰ:

Chánh trị-sự: M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam;

Phó trị-sự: M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris;

Tổng quản-lý chủ nhiệm: M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại: 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHI ĐIẾM CÁC NƠI:

BẾN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Noumea
Hankeou	Haiphong	Papeete
Honkong	Hanoi	Pondichéry
Mongtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saigon	
Tientsin	Tourane	
Yunnanfou	Vinh	

Phóng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng -- đổi chác tiền bạc -- Mua bán quốc-trái -- Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Điện-Lưu-Tín-Điện: INDOCHINE

GIẤY NÓI: *Hanoi* Số 497.
Haiphong 26.
Namdinh 90.

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN